**TỔNG HỢP ĐỀ THI THAM KHẢO MÔN NGỮ VĂN**

**TỈNH BÌNH PHƯỚC NĂM 2022 - 2023**

**----------------------------------------------------------**

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO BÌNH PHƯỚC**  **ĐỀ THAM KHẢO 1** | **KỲ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2023**  Bài thi**: NGỮ VĂN**  *Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian phát đề* |

**I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

*“Tư duy cá mập suy nghĩ cá vàng” là một series các câu chuyện kể về chú cá vàng Gordy yếu đuối, nhút nhát và bác cá mập Sammy anh hùng, dũng cảm.*

*Nếu như cá vàng Gordy có một cuộc sống tuyệt vời và thanh bình, được bao bọc và chở che bởi con người với đầy đủ thức ăn hàng ngày trong chiếc hồ nhỏ bé, an toàn của mình thì cá mập Sammy lại luôn phải lo toan và đấu tranh với bộn bề mọi thứ ngoài đại dương rộng lớn.*

*Hai loài vật tưởng chừng như chẳng có mối liên hệ nào với nhau, hai cuộc đời ấy sẽ mãi mãi chẳng có cơ hội được biết về nhau nếu như không có một ngày, khi cơn sóng ập đến, con sóng của sự thay đổi…*

*Một ngày kia, cá vàng bất ngờ vướng vào nghịch cảnh khi phải bước vào thế giới mênh mông của đại dương. Và lẽ dĩ nhiên, Gordy không khỏi trở nên hoang mang, chới với. Trong lúc nguy hiểm nhất của cuộc đời, vô định giữa sự sống và cái chết thì cá vàng gặp được cá mập Sammy.*

*Mối liên hệ giữa hai nhân vật ấy tự bao giờ đã hình thành theo một cách rất kỳ lạ. Hai nhân vật không ưa nhau, chẳng ghét nhưng cũng chẳng mến, chẳng thương nhau nhưng khi bước vào không gian chung lại ngẫu nhiên phát sinh tương tác.*

*Cá mập không cứu vớt cá vàng hay cho cậu ăn đầy đủ mà bác ấy đã chỉ dạy cho cậu những nguyên tắc sống, làm việc, suy nghĩ và ứng xử trong từng tình huống để cá vàng không vô định, lênh đênh không điểm đích. Cuộc biến chuyển trong nội tại của Gordy từ đó mà hình thành…*

*Cậu là một con cá vàng! Nhưng bây giờ cậu đang ở đại dương. Cậu phải trở thành một con cá mập.*

(Nguồn *https://firstnews.com.vn/vi/tin-tuc/review-sach-tu-duy-ca-map-suy-nghi-ca-vang*)

**Thực hiện các yêu cầu sau:**

**Câu 1.** Theo tác giả, sự khác nhau trong cuộc sống của *cá vàng Gordy* và *cá mập Sammy* thể hiện như thế nào?

**Câu 2.** Theo anh chị, vì sao cá mập không cứu vớt hay giúp cá vàng có thức ăn đầy đủ để có thể tồn tại trong đại dương?

**Câu 3.** Theo anh, chị, *cá vàng Gordy* và *cá mập Sammy* ẩn dụ điều gì?

**Câu 4.** Lời khuyên: *Cậu là một con cá vàng! Nhưng bây giờ cậu đang ở đại dương. Cậu phải trở thành một con cá mập* trích trong văn bản có ý nghĩa gì với anh,chị?

**Phần II. LÀM VĂN (7.0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)**

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, anh/ chị hãy viết một đoạn văn khoảng 200 chữ trình bày suy nghĩ sự cần thiết phải có tính tự chủ trong cuộc sống con người.

**Câu 2. (5,0 điểm)**

*Ông lái đã nắm chắc binh pháp của thần sông thần đá. Ông đã thuộc quy luật phục kích của lũ đá nơi ải nước hiểm trở này. Vòng đầu vừa rồi, nó mở ra năm cửa trận, có bốn cửa tử một cửa sinh, cửa sinh nằm lập lờ phía tả ngạn sông. Vòng thứ hai này tăng thêm nhiều cửa tử để đánh lừa con thuyền vào, và cửa sinh lại bố trí lệch qua phía bờ hữu ngạn. Cưỡi lên thác sông Đà, phải cưỡi đến cùng như là cưỡi hổ. Dòng thác hùm beo đang hồng hộc tế mạnh trên sông đá. Nắm chặt lấy được cái bờm sóng đúng luồng rồi, ông đò ghì cương lái, bám chắc lấy luồng nước đúng mà phóng nhanh vào cửa sinh, mà lái miết một đường chéo về phía cửa đá ấy. Bốn năm bọn thủy quân cửa ải nước bên bờ trái liền xô ra định níu thuyền lôi vào tập đoàn cửa tử. Ông đò vẫn nhớ mặt bọn này, đứa thì ông tránh mà rảo bơi chèo lên, đứa thì ông đè sấn lên mà chặt đôi ra để mở đường tiến. Những luồng tử đã bỏ hết lại sau thuyền. Chỉ còn vẳng reo tiếng hò của sóng thác luồng sinh. Chúng vẫn không ngớt khiêu khích, mặc dầu cái thằng đá tướng đứng chiến ở cửa vào đã tiu nghỉu cái mặt xanh lè thất vọng thua cái thuyền đã đánh trúng vào cửa sinh nó trấn lấy. Còn một trùng vây thứ ba nữa. Ít cửa hơn, bên phải bên trái đều là luồng chết cả. Cái luồng sống ở chặng ba này lại ở ngay giữa bọn đá hậu vệ của con thác. Cứ phóng thẳng thuyền, chọc thủng cửa giữa đó. Thuyền vút qua cổng đá cánh mở cánh khép. Vút, vút, cửa ngoài, cửa trong, lại cửa trong cùng, thuyền như một mũi tên tre xuyên nhanh qua hơi nước, vừa xuyên vừa tự động lái được lượn được. Thế là hết thác. Dòng sông vặn mình vào một cái bến cát có hang lạnh. Sóng thác xèo xèo tan trong trí nhớ. Sông nước lại thanh bình. Đêm ấy nhà đò đốt lửa trong hang đá, nướng ống cơm lam và toàn bàn tán về cá anh vũ cá dầm xanh, về những cái hầm cá hang cá mùa khô nổ những tiếng to như mìn bộc phá rồi cá túa ra đầy tràn ruộng. Cũng chả thấy ai bàn thêm một lời nào về cuộc chiến thắng vừa qua nơi cửa ải nước đủ tướng dữ quân tợn vừa rồi (...)*

(Trích *Người lái đò sông Đà* – Nguyễn Tuân, Ngữ văn 12, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2016, tr. 189 – 190)

Cảm nhận vẻ đẹp trí dũng và tài hoa, nghệ sĩ của hình tượng nhân vật ông lái đò trong đoạn trích trên. Từ đó nhận xét quan niệm về con người trong sáng tác của Nguyễn Tuân.

SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO **KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023**

BÌNH PHƯỚC  **ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM**

ĐỀ THAM KHẢO  **Bài thi: NGỮ VĂN**

*(Đáp án – thang điểm gồm có … trang)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu/Ý** | **Nội dung** | **Điểm** |
| I |  | **Đọc hiểu** | ***3.0*** |
|  | 1 | Theo tác giả, sự khác nhau trong cuộc cuộc sống của cá vàng Gordy và cá mập Sammy:  - Cá vàng Gordy có một cuộc sống tuyệt vời và thanh bình được bao bọc và chở che bởi con người với đầy đủ thức ăn hằng ngày trong chiếc hồ nhỏ bé an toàn.  - Cá mập Sammy lại luôn phải lo toan và đấu tranh với bộn bề mọi thứ ngoài đại dương rộng lớn. | *0.5* |
|  | 2 | *HS có thể có nhiều lí giải khác nhau, miễn là hợp lí. Gợi ý:*  Cá mập không cứu vớt hay giúp cá vàng có thức ăn đầy đủ để có thể tồn tại trong đại dương, bởi vì:  - Cá mập cũng chỉ có thể giúp cá vàng một thời gian ngắn chứ không thể giúp cá vàng mãi được, điều cần làm là giúp cá vàng có khả năng tự sinh tồn trong đại dương bao la này. Việc cứu vớt có thể khiến cá vàng trở nên ỷ lại, dựa dẫm.  - Thức ăn chỉ giúp cá vàng tồn tại trong thời gian trước mắt, cá vàng cần được trang bị nhiều kĩ năng khác nữa thì mới có thể chống chọi lại những khó khăn, thử thách của đại dương. | *0.5* |
|  | 3 | Trong văn bản trên hình ảnh ẩn dụ của hai chú cá là:  + Cá vàng Gordy thể hiện cho lớp người chỉ biết dựa dẫm vào người khác, luôn ỷ lại vào sự giúp đỡ của họ mà không biết tự thân vận động.  + Cá mập Sammy thể hiện cho lớp người biết tự chủ, tự chủ chính bản thân, làm và không dựa dẫm vào thành quả lao động của người khác. | *1.0* |
|  | 4 | Học sinh bộc lộ suy nghĩ riêng, phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật, thể hiện được các ý:  - Nội dung lời khuyên: *Cậu là một con cá vàng! Nhưng bây giờ cậu đang ở đại dương. Cậu phải trở thành một con cá mập*: sống trong môi trường mới, con người phải tự trưởng thành, linh hoạt, biết xử lí mọi tình huống để làm chủ cuộc đời mình.  - Suy nghĩ: Khi bước vào cuộc sống, bước vào đời, ta không thể dựa dẫm vào ai mà ta phải biết chịu trách nhiệm và tự chủ trong cuộc sống của bản thân mình. | *1.0* |
| II |  | **Làm văn** |  |
|  | 1 | Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, anh/ chị hãy viết một đoạn văn khoảng 200 chữ trình bày suy nghĩ **sự cần thiết phải có tính tự chủ trong cuộc sống con người.** | ***2.0*** |
| a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận  Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng -phân-hợp, song hành hoặc móc xích.  b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận về một vấn đề xã hội: **sự cần thiết phải có tính tự chủ trong cuộc sống con người.** | *0.25*  *0.25* |
| c. Thí sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm rõ **sự cần thiết phải có tính tự chủ trong cuộc sống con người.** Có thể triển khai theo hướng sau:  -Tự chủ là một cách sống tự quyết định, tự hành động, tự lựa chọn con đường và lối đi của bản thân, không có sự phụ thuộc vào người khác.  **- Sự cần thiết phải có tính tự chủ trong cuộc sống con người.**:  + Tính tự chủ giúp con người làm chủ được những suy nghĩ, tình cảm và hành vi của mình trong mọi hoàn cảnh, tình huống, luôn có thái độ bình tĩnh, tự tin và biết tự điều chỉnh hành vi của mình.  + Nhờ tính tự chủ mà con người biết sống một cách đúng đắn và biết cư xử có đạo đức, có văn hoá; giúp ta đứng vững trước những tình huống khó khăn và những thử thách, cám dỗ.  **- Bài học nhận thức và hành động:**  + Nhận thức: Phải hiểu được sự cần thiết của lối sống tự chủ để sống thích nghi với mọi hoàn cảnh, không ỷ lại, dựa dẫm vào người khác.  + Hành động: tích cực học tập và rèn luyện, nhất là kĩ năng sống để thích ứng với hoàn cảnh mới. | *1.00* |
| d. Sáng tạo  Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận. | *0,25* |
| e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu. | *0,25* |
| 2 | Phân tích vẻ đẹp trí dũng và tài hoa, nghệ sĩ của hình tượng nhân vật ông lái đò trong đoạn trích trên. Từ đó nhận xét quan niệm về con người trong sáng tác của Nguyễn Tuân. | ***5,0*** |
| *a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài kết luận được vấn đề. | **(0,25)** |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Vẻ đẹp trí dũng và tài hoa, nghệ sĩ của hình tượng nhân vật ông lái đò trong đoạn trích; quan niệm về con người trong kí Nguyễn Tuân.  *- Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,5 điểm.*  *- Học sinh xác định chưa đầy đủ vấn đề nghị luận: 0,25 điểm.* | **(0,5)** |
| c. *Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Học sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
| *\* Giới thiệu khái quát về tác giả Nguyễn Tuân, bài Tùy bút và đoạn trích, nêu vấn đề cần nghị luận.*  - Nguyễn Tuân là cây bút xuất sắc của nền văn học Việt Nam hiện đại. Ông là một nhà văn tài hoa, uyên bác.  - *Người lái đò sông Đà* là thiên tùy bút trích trong tập Sông Đà (1960) của Nguyễn Tuân. Tập *Sông Đà* và tùy bút *Người lái đò sông Đà* rất tiêu biểu cho phong cách nghệ thuật độc đáo, hấp dẫn của Nguyễn Tuân: tài hoa, uyên bác.  - Nêu vấn đề cần nghị luận: Đoạn trích *Ông lái đã nắm chắc binh pháp…đủ tướng dữ quân tợn vừa rồi (...)* thể hiện thành công vẻ đẹp trí dũng và tài hoa, nghệ sĩ của hình tượng nhân vật ông lái đò. | **(0,5)** |
| *\* Phân tích vẻ đẹp trí dũng và tài hoa, nghệ sĩ của hình tượng nhân vật ông lái đò qua đoạn trích*  *Nội dung*  - *Vẻ đẹp trí dũng:*  + Cuộc vượt *trùng vi* lần nhất:  ++ Sông Đà hiện lên như một kẻ thù nham hiểm, xảo quyệt: *Vòng đầu vừa rồi, nó mở ra năm cửa trận, có bốn cửa tử một cửa sinh, cửa sinh nằm lập lờ phía tả ngạn sông.*  ++ Ông lái đò đến với cuộc chiến bằng tấm lòng dũng cảm, bằng tài năng và cả trí nhớ tuyệt vời của mình *“đã nắm chắc binh pháp của thần sông, thần đá. Ông đã thuộc quy luật phục kích của lũ đá nơi ải nước hiểm trở này”.* + Cuộc vượt *trùng vi* lần hai:   ++ Sông Đà *tăng thêm nhiều cửa tử để đánh lừa con thuyền vào, và cửa sinh lại bố trí lệch qua phía bờ hữu ngạn.*  ++ Ông lái đò mưu trí, dũng cảm, kiên cường,vẫn bình tĩnh để *ghì cương lái*, *bám chắc lấy luồng nước đúng mà phóng nhanh vào cửa sinh*. Ở vòng này, ông đò có những cử chỉ thật chính xác và mạnh mẽ khi *phóng nhanh, lái miết* con thuyền về phía cửa sinh.  + Cuộc vượt *trùng vi* lần ba:  ++ Vòng cuối cùng này thì *bên phải và bên trái đều là luồng chết;*  *++* Ông cứ “*phóng thẳng thuyền, chọc thủng cửa giữa… vút qua cổng đá*”, “*vút, vút, cửa ngoài, cửa trong, lại cửa trong cùng, thuyền như một mũi tên tre xuyên nhanh qua hơi nước*”… để rồi chiến thắng vinh quang.  - *Vẻ đẹp tài hoa nghệ sĩ:*  *+ Tay lái ra hoa* thể hiện tập trung trong cảnh vượt qua trùng vi thạch trận thứ ba “*Vút, vút, cửa ngoài, cửa trong, lại cửa trong cùng, chiếc thuyền như một mũi tên tre xuyên nhanh qua hơi nước, vừa xuyên vừa tự động lái được, lượn được*”.  + Vẻ đẹp tài hoa nghệ sĩ của ông lái đò còn được thể hiện trong những lúc ngừng chèo nghỉ ngơi. Rất ung dung, bình thản, ông lái đò *nướng ống cơm lam và toàn bàn tán về cá anh vũ cá dầm xanh…*  *Nghệ thuật:* Hình tượng người lái đò được Nguyễn Tuân khắc họa bằng một nghệ thuật điêu luyện: sử dụng nhiều biện pháp tu từ (nhân hóa, so sánh, liên tưởng, tưởng tượng, trùng điệp...); từ ngữ phong phú, sống động, giàu hình ảnh, có sức biểu cảm cao; câu văn đa dạng, nhiều tầng, giàu nhịp điệu; huy động tri thức của nhiều lĩnh vực khoa học - nghệ thuật...  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh cảm nhận về vẻ đẹp trí dũng và tài hoa, nghệ sĩ của hình tượng nhân vật ông lái đò đầy đủ, sâu sắc: 2,0 điểm.*  *- Học sinh cảm nhận chưa đầy đủ hoặc chưa sâu sắc: 1,5 điểm - 1,75 điểm.*  *- Cảm nhận chung chung, chưa rõ các biểu hiện của hình tượng ông đò : 0,75 điểm - 1,25 điểm.*  *- Cảm nhận sơ lược, không rõ các biểu hiện của hình tượng ông đò : 0,25 điểm - 0,5 điểm.* | **(2.0)** |
| *\*Nhận xét quan niệm về con người trong sáng tác của Nguyễn Tuân.*  Với hai vẻ đẹp: trí dũng, tài hoa, ông lái đò trở thành một trong những hình tượng tuyệt đẹp trong sáng tác của Nguyễn Tuân sau Cách mạng tháng Tám: một người lao động bình thường với chất “vàng mười của Tây Bắc”, một người nghệ sĩ tài hoa.  Đồng thời, nhà văn Nguyễn Tuân muốn phát biểu quan niệm: người anh hùng không chỉ có trong chiến đấu mà còn có trong cuộc sống lao động hằng ngày.  ***Hướng dẫn chấm:***  *-**Học sinh trình bày được 2 ý: 0,5 điểm.*  *-**Học sinh trình bày được 1 ý: 0,25 điểm.* | **0.5** |
| *\* Đánh giá*   * Qua hình tượng ông đò trong đoạn trích, tác giả ca ngợi vẻ đẹp trí dũng, tâm hồn nghệ sĩ của người lao động giữa đời thường mà không cần tìm kiếm ở một thời vang bóng. * Sự uyên bác, trí tưởng tượng phong phú, kho chữ nghĩa giàu có là vốn liếng để nhà văn xây dựng thành công hình tượng người lái đò Sông Đà .   ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh đánh giá được 2 ý: 0,5 điểm.*  *- Học sinh đánh giá được 1 ý: 0,25 điểm.* | **(0,5)** |
| d. ***Chính tả, dùng từ, đặt câu***  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Không cho điểm nếu bài làm mắc quá nhiều lỗi chính tả, ngữ pháp.* | **(0,25)** |
| e. ***Sáng tạo***  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | **(0,5)** |
| **Tổng điểm** | | | **10,0** |

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO BÌNH PHƯỚC**  **ĐỀ THAM KHẢO 2** | **KỲ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2023**  Bài thi**: NGỮ VĂN**  *Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian phát đề* |

**I. ĐỌC - HIỂU (3.0 điểm)**

**Đọc đoạn trích:**

*Không ai có thể tắm hai lần trong một dòng sông. Quả vậy, những gì đã qua thuộc về quá khứ, còn tương lai thì không biết trước được. Cái duy nhất thực sự có ý nghĩa là hiện tại.*

*Jim Valvano – một bình luận viên bóng rổ đã từng là một huấn luyện viên có sự nghiệp lừng lẫy khi dẫn dắt đội North Carolina giành chức vô địch giải quốc gia NCAA trước đội Houston năm 1983. Thế nhưng giải thưởng danh dự Arthur Ashe là Giải thưởng dành cho lòng dũng cảm mà ông được trao tặng năm 1993 lại chẳng liên quan gì đến sự nghiệp bóng rổ cả. Lúc đó, Valvano đang phải chịu đựng một chứng ung thư hiểm nghèo và chỉ còn sống được 6 tháng. Trong bài diễn văn đọc lúc nhận giải thưởng cao quý này, ông viết:*

*“Tôi tha thiết mong muốn các bạn hãy tận hưởng cuộc sống của mình. Hãy tận hưởng mọi khoảnh khắc ta có được trên cõi đời này. Hãy để tiếng cười tràn ngập mỗi ngày. Đừng kìm nén những cảm xúc, hãy thể hiện chúng. Hãy sống với tất cả nhiệt tình, bởi vì chúng ta sẽ không thể làm nên những thành tựu lớn lao nào nếu thiếu điều đó. Và hãy sống với những ước mơ của mình.”*

*Jim Valvano tuy mang trong mình căn bệnh hiểm nghèo nhưng ông luôn sống hết mình, yêu đời và tin tưởng vào mọi giá trị mà cuộc sống mang lại. Sự quý trọng từng phút giây được sống trên đời, sống như thể ngày mai mình không còn được sống đã mang lại nhiệt tình sống mạnh mẽ đến thế. Và tôi tin rằng mỗi chúng ta cũng nên ý thức cho mình điều đó, vì ngày mai còn quá xa vời, chỉ có thực tại mới là cái ta đang đặt chân lên.*

(Trích *Điều kì diệu của thái độ sống* – Mac Anderson,

NXB Tổng hợp TP.HCM 2017, tr 66-67)

**Trả lời các câu hỏi sau:**

**Câu 1**. Nêu nội dung của văn bản? (0,75 *điểm*)

**Câu 2**. Vì sao *Jim Valvano* được trao *giải thưởng danh dự Arthur Ashe là Giải thưởng dành cho lòng dũng cảm*? (0,5 *điểm*)

**Câu 3**. Theo anh/ chị, vì sao *Hãy* *quý trọng từng phút giây được sống trên đời, sống nhiệt tình, mạnh mẽ như thể ngày mai mình không còn được sống*? (0,75 *điểm*)

**Câu 4**. Thông điệp có ý nghĩa nhất với anh/ chị? Giải thích vì sao? (1,0 *điểm*)

**II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1 (2,0 *điểm*)**

Hãy viết 01 đoạn văn ngắn trình bày suy nghĩ của anh/chị về điều kì diệu của thái độ tích cực trước những khó khăn trong cuộc sống.

**Câu 2 (5,0 *điểm*)**

Bài thơ “*Tây Tiến*” của Quang Dũng là nỗi nhớ về Tây Tiến, về mảnh đất Tây Bắc. Tác giả đã nhiều lần miêu tả về người lính, đó là những người đồng đội trên con đường hành quân:

*Anh bạn dãi dầu không bước nữa*

*Gục lên súng mũ bỏ quên đời*

Có khi, đó là bức tượng đài bi tráng về người chiến sĩ:

*Tây Tiến đoàn binh không mọc tóc*

*Quân xanh màu lá dữ oai hùm*

*Mắt trừng gửi mộng qua biên giới*

*Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm*

*Rải rác biên cương mồ viễn xứ*

*Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh*

*Áo bào thay chiếu anh về đất*

*Sông Mã gầm lên khúc độc hành*

(*Ngữ văn 12*, tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2016, tr 88-89)

Cảm nhận của anh/ chị về những nội dung trên. Từ đó, hãy nhận xét cảm hứng lãng mạn của nhà thơ khi viết về người lính Tây Tiến.

------------ Hết -----------

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT 2023**

BÌNH PHƯỚC  **Bài thi: NGỮ VĂN**

ĐỀ THAM KHẢO Thời gian làm bài: 120 phút, *không kể thời gian phát đề*

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

*(Hướng dẫn chấm gồm có 03 trang)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **3,0** |
| **1** | Nội dung văn bản:  - Kể lại câu chuyện về *Jim Valvano*  - Hãy tận hưởng và trân trọng từng phút giây của cuộc sống, của hiện tại; sống tích cực và ý nghĩa | 0,75 |
| **2** | *Jim Valvano* được trao *giải thưởng danh dự Arthur Ashe là Giải thưởng dành cho lòng dũng cảm* vì  *tuy mang trong mình căn bệnh hiểm nghèo nhưng ông luôn sống hết mình, yêu đời và tin tưởng vào mọi giá trị mà cuộc sống mang lại.*  (HS có thể tự diễn đạt, miễn là đúng ý) | 0,5 |
| **3** | *Hãy* *quý trọng từng phút giây được sống trên đời, sống nhiệt tình, mạnh mẽ như thể ngày mai mình không còn được sống:*  - Cuộc sống thật đáng quý, cuộc đời ai cũng chỉ sống một lần nên hãy  *quý trọng từng phút giây được sống trên đời, sống nhiệt tình, mạnh mẽ*.  - Sống nhàn hạ, sống vô nghĩa hay sống *nhiệt tình, mạnh mẽ* thì cũng là một cuộc đời. Hơn nữa, ai cũng một lần chết, sống *như thể ngày mai mình không còn được sống* là lời khuyến khích, cổ vũ chúng ta hãy sống hết mình, tích cực để không bao giờ phải hối tiếc.  *(Học sinh có những cách diễn đạt khác nhau nhưng tránh sơ sài)* | 0,75 |
| **4** | - Học sinh chọn thông điệp có ý nghĩa nhất  - Giải thích vì sao | 0,25  0,75 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **7,0** |
| **1** | Hãy viết 01 đoạn văn ngắn trình bày suy nghĩ của anh/chị về điều kì diệu của thái độ tích cực trước những khó khăn trong cuộc sống. | **2,0** |
| a. Đảm bảo hình thức một đoạn văn; trình bày mạch lạc, rõ ràng; tránh mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu,... | 0,25 |
| b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: *Điều kì diệu của thái độ tích cực trước những khó khăn trong cuộc sống*. Triển khai vấn đề hợp lí, kết hợp lí lẽ và dẫn chứng; rút ra bài học nhận thức và hành động. Dưới đây là gợi ý: |  |
| *Thái độ tích cực* là những suy nghĩ, cách ứng xử lạc quan, tin tưởng. Cuộc sống luôn có nhiều thử thách nên chúng ta rấtcần có *thái độ tích cực trước những khó khăn,* điều đó chắc chắn sẽ mang lại những điều kì diệu. | 0,25 |
| - Sống *tích cực* là con đường tới hạnh phúc, thành công. Bởi người có thái độ tích cực mỗi khi đối mặt với khó khăn luôn nghĩ ra cách giải quyết tốt nhất vấn đề. Họ luôn nhìn thấy những điều tốt đẹp và có niềm tin mãnh liệt rằng mọi chuyện sẽ chuyển biến theo chiều hướng tốt. Thái độ sống lạc quan này cũng khiến cho người tích cực luôn quan tâm đến những điều tốt đẹp, hạnh phúc, sự hài lòng cho bản thân và những người xung quanh (dẫn chứng).  - Phê phán một số cá nhân có thái độ sống tiêu cực, luôn cảm thấy khó khăn, phức tạp khi giải quyết vấn đề; luôn tìm lý do để biện minh, không tin vào sự thay đổi theo chiều hướng tích cực, thường hay chú tâm đến những mất mát và nuối tiếc những gì đã qua… | 0,75 |
| Hãy sống *tích cực*, nhất là khi gặp *khó khăn* trở ngại, để luôn có niềm tin, sự lạc quan, những khát khao trong cuộc đời. Hãy nhìn nhận mọi vấn đề theo hướng tích cực, hãy biết ơn về những gì mình đang có… | 0,25 |
| c. Sáng tạo: Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận | 0,25 |
| d. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu | 0,25 |
| **2** | Cảm nhận về các đoạn thơ trong bài thơ “*Tây Tiến*” của Quang Dũng. Từ đó, hãy nhận xét cảm hứng nghệ thuật của nhà thơ khi viết về người lính Tây Tiến. | **5,0** |
| a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận: Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. *Mở bài* nêu được vấn đề, *thân bài* triển khai được vấn đề gồm nhiều ý/ đoạn văn, *kết bài* kết luận được vấn đề. | 0,25 |
| b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Cảm nhận về các đoạn thơ trong bài thơ “*Tây Tiến*” của Quang Dũng. Từ đó, nhận xét cảm hứng nghệ thuật của nhà thơ khi viết về người lính Tây Tiến. | 0,5 |
| c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng: |  |
| **\*** Giới thiệu khái quát tác giả, tác phẩm và yêu cầu đề | 0,25 |
| **\* Phân tích các đoạn thơ:**  **- Đoạn 1:** Nhớ những người đồng đội trên con đường hành quân  **- Đoạn 2:** Bức tượng đài bi tráng về người chiến sĩ   * *2 câu đầu: Hình dáng người lính*   Nghệ thuật đối lập: Không mọc tóc, xanh màu lá >< dữ oai hùm: thân thể gầy yếu, đau bệnh lại toát lên vẻ oai phong, dữ dằn “dữ oai hùm”   * *2 câu tiếp: Tinh thần*   + Sự oai phong, lẫm liệt, sức mạnh của đoàn quân Tây Tiến  + Tâm hồn, trái tim rạo rực, khát khao yêu đương   * *4 câu: Cái chết bi tráng*   + Những nầm mồ rải rác chốn rừng hoang biên giới bởi trăm nghìn lí do  + Lí tưởng quên mình, xả thân vì tổ quốc  + Người lính Tây Tiến ngã xuống, chỉ có manh chiếu bó tạm, cái bi thương vợi đi nhờ cách nói giảm “anh về đất”  + Sông Mã tấu lên khúc nhạc sông núi tiễn đưa người lính về với đất mẹ  + Cách dùng nhiều từ Hán Việt gợi lên sự cổ kính, trang trọng. | 2,0 |
| **\* Nghệ thuật**:  kết hợp hài hoà giữa bút pháp hiện thực và cảm hứng lãng mạn; ngôn ngữ giàu tính tạo hình, giàu nhạc điệu; biện pháp tu từ đặc sắc. | 0,25 |
| **\* Nhận xét cảm hứng lãng mạn của nhà thơ khi viết về người lính Tây Tiến:**  - Cảm hứng lãng mạn là nguồn cảm xúc tuôn trào, thôi thúc Quang Dũng sáng tác bài thơ *Tây Tiến*. Bài thơ là một tác phẩm trữ tình, một cái tôi cá nhân đầy cảm xúc với nỗi nhớ khi đong đầy, tràn ngập, khi bâng khuâng, luyến tiếc viết về Tây Bắc và những người lính Tây Tiến.  - Cảm hứng lãng mạn thể hiện ở chân dung người lính lãng mạn hào hoa:  + Xem thường nguy nan, xem thường bệnh tật, sự hi sinh  + Tâm hồn nhiều ước mơ đẹp, hướng về tương lai.  - Cảm hứng lãng mạn thể hiện ở giọng điệu, ở thủ pháp tương phản, từ ngữ ước lệ... Đây là những hình thức nghệ thuật rất đặc thù của thơ ca lãng mạn nói chung. | 0,5 |
| d. Sáng tạo: Có cách diễn đạt mới mẻ, thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận. | 0,5 |
| e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu. | 0,25 |
|  |  | **ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I + II = 10,00** | |

**ĐỀ 3**

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO BÌNH PHƯỚC**  **ĐỀ THAM KHẢO 3** | **KỲ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2023**  Bài thi**: NGỮ VĂN**  *Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian phát đề* |

**I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

*Vài tuần trước, trong bức thư gửi cho tôi, cô Anna Lee Wilson – một phụ nữ tốt bụng và luôn quan tâm đến người khác, có gửi kèm theo một bài thơ tựa đề “Lằn gạch nối” của Linda Ellis. Chị bảo đây là bài thơ mà chị rất thích và chị tin rằng tôi cũng sẽ thích nó.*

*Quả thật, tôi bị ấn tượng ngay khi vừa mới đọc những câu đầu tiên. Bài thơ bắt đầu bằng hình ảnh của một người đàn ông đứng lặng trong đám tang bạn mình. Trên tấm bia khắc tên người bạn ấy, người đàn ông dừng lại thật lâu ở lằn gạch mong manh giữa năm sinh và năm mất để hồi tưởng lại những kỷ niệm đẹp đẽ về người bạn quá cố.*

*Dù chỉ là một lằn gạch nối rất mong manh nhưng nó lại chứa đựng rất nhiều điều. Dấu gạch nối như một ký hiệu biểu trưng cho quãng thời gian tồn tại của chúng ta trên cõi đời này. Dù cho chúng ta có nổi tiếng đến mức nào và có đạt được bao nhiêu sự thành công đi chăng nữa, thì điều thực sự có ý nghĩa trong cuộc đời này chính là hình ảnh của chúng ta đang có trong trái tim mọi người. Nó được xây dựng dựa trên cách chúng ta đã từng sống và yêu thương, cách mà chúng ta đi qua trong cõi đời này. Trong bất kỳ hoàn cảnh nào của cuộc sống, giữa sự xô bồ, náo nhiệt, chúng ta hãy nên dừng lại một chút để quan tâm, sẻ chia với những người xung quanh và để yêu mến họ nhiều hơn, kể cả những người không quen biết. Đó mới là cuộc đời thật sự, để khi bước qua bên kia lằn gạch nối, chúng ta sẽ không phải hối tiếc về điều gì.*

(Trích *Điều kì diệu của thái độ sống*, Tác giả: Mac Anderson, Dịch giả: Hiếu Dân, Thế Lâm, Văn Khanh, NXB Tổng hợp TPHCM, 2016, tr 06)

Trả lời các câu hỏi:

1. Xác định phương thức biểu đạt chính trong văn bản trên.

2. Nêu tác dụng biện pháp tu từ so sánh trong câu: *Dấu gạch nối như một ký hiệu biểu trưng cho quãng thời gian tồn tại của chúng ta trên cõi đời này.*

3. Tại sao nhân vật tôi có *ấn tượng ngay khi vừa mới đọc những câu đầu tiên* khi đọc bài thơ *“Lằn gạch nối” của Linda Ellis* ?

4. Thông điệp mà anh/chị tâm đắc nhất qua văn bản. Nêu rõ lí do tại sao chọn thông điệp đó.

**Ph**ầ**n II. Làm v**ă**n (7,0** đ**i**ể**m)**

***Câu 1. (2,0 điểm)***

Hãy viết 01 đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về ý nghĩa câu nói “*điều thực sự có ý nghĩa trong cuộc đời này chính là hình ảnh của chúng ta đang có trong trái tim mọi người.”* được gợi ở phần Đọc hiểu.

**Câu 2. (5,0 điểm)**

*Ngày Tết, Mị cũng uống rượu. Mị lén lấy hũ rượu, cứ uống ực từng bát. Rồi say, Mị lịm mặt ngồi đấy nhìn mọi người nhảy đồng, người hát, nhưng lòng Mị đang sống về ngày trước. Tai Mị văng vẳng tiếng sáo gọi bạn đầu làng. Ngày trước, Mị thổi sáo giỏi. Mùa xuân này, Mị uống rượu bên bếp và thổi sáo. Mị uốn chiếc lá trên môi, thổi lá cũng hay như thổi sáo. Có biết bao nhiêu người mê, cứ ngày đêm thổi sáo đi theo Mị .*

*Rượu đã tan lúc nào. Người về, người đi chơi đã vãn cả. Mị không biết. Mị vẫn ngồi trơ một mình giữa nhà.Mãi sau Mị mới đứng dậy, nhưng Mị không bước ra đường. Mị từ từ bước vào buồng. Chẳng năm nào A Sử cho Mị đi chơi Tết. Bấy giờ Mị ngồi xuống giường, trông ra cái cửa sổ lỗ vuông mờ mờ trăng trắng. Đã từ nãy, Mị thấy phơi phới trở lại, trong lòng đột nhiên vui sướng như những đêm Tết ngày trước. Mị trẻ lắm, Mị vẫn còn trẻ. Mị muốn đi chơi. Bao nhiêu người có chồng cũng đi chơi ngày Tết. Huống chi A Sử với Mị, không có lòng với nhau mà vẫn phải ở với nhau!Nếu có nắm lá ngón trong tay lúc này, Mị sẽ ăn cho chết ngay, chứ không buồn nhớ lại nữa. Nhớ lại, chỉ thấy nước mắt ứa ra. Mà tiếng sáo gọi bạn yêu vẫn lửng lơ bay ngoài đường.*

*Anh ném pao, em không bắt*

*Em không yêu,quả pao rơi rồi...*

(Trích Vợ chồng A Phủ- Tô Hoài, Ngữ văn 12, tập hai, Nxb GD,2008, tr 7,8)

Cảm nhận của anh/chị về nhân vật Mị trong đoạn trích trên. Từ đó, nhận xét sự tinh tế khi diễn tả sự hồi sinh trong tâm hồn nhân vật của nhà văn Tô Hoài.

−−−−−−−−−−**Hết**−−−−−−−−−

*Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.*

SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO **KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023**

BÌNH PHƯỚC  **ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM**

ĐỀ THAM KHẢO  **Bài thi: NGỮ VĂN**

*(Đáp án – thang điểm gồm có … trang)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **3,0** |
|  | 1 | PTBĐ chính: nghị luận. | 0,5 |
| 2 | - Tác dụng:  + Tạo tính hình tượng cho lời văn.  + Thể hiện rõ ý nghĩa của “dấu gạch nối” với quãng thời gian của một đời người. | 0,75 |
| 3 | - Nhân vật tôi có ấn tượng ngay khi đọc bài thơ vì  + Dấu gạch nối gợi nhiều kỷ niệm.  + Dấu gạch nối ẩn chứa nhiều triết lý sống. | 0,75 |
| 4 | HS có thể lựa chọn thông điệp mà mình tâm đắc nhất và lý giải, sau đây là gợi ý:  - Thông điệp: Hãy biết dừng lại một chút để yêu thương, chia sẻ với mọi người xung quanh.  - Lý giải:  + Cuộc sống hiện đại nhiều lúc cuốn trôi con người đi một cách vội vã.  + Xã hội hiện nay còn rất nhiều lúc chúng ta sống thờ ơ, vô tâm. | 1,0 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **7,0** |
|  | **1** | Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) bày tỏ suy nghĩ của bản thân về ý nghĩa câu nói của “điều thực sự có ý nghĩa trong cuộc đời này chính là hình ảnh của chúng ta đang có trong trái tim mọi người.” được gợi ở phần Đọc hiểu. | **2,0** |
| *a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn*  Thí sinh có thể trình bày đoạn văn diễn dịch, quy nạp, tổng phân hợp, móc xích hoặc song hành | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*: | 0,25 |
| *c.  Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm.* Học sinh vận dụng tốt các thao tác lập luận để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách. Có thể theo hướng sau:  *- Câu nói khẳng định điều quan trọng nhất trong cuộc đời mỗi người là có thể tạo được những ấn tượng, tình cảm tốt đẹp đối với mọi người.*  *- Được người khác yêu thương, cảm mến là hạnh phúc lớn của đời người; tiền bạc, danh vọng không thể sánh được với tình cảm chân thành; được mọi người yêu mến là ý nghĩa, lẽ sống quan trọng nhất.*  *- Phê phán những con người sống thờ ơ, tự cao tự đại, vô cảm, sống khép kín, coi thường chối bỏ tình cảm của mọi người…*  *- Cần nhận thức đúng về lẽ sống của bản thân; biết quan tâm, yêu thương mọi người hơn; yêu thương bằng những việc làm thiết thực* | 1,0 |
| *d. Chính tả, dùng từ, đặt câu*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ | 0,25 |
| 2 | Cảm nhận của anh/chị về nhân vật Mị trong đoạn trích … Từ đó, nhận xét sự tinh tế khi diễn tả sự hồi sinh trong tâm hồn nhân vật của nhà văn Tô Hoài | 5,0 |
| *a.* *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận: Mở bài* nêu được vấn đề, *Thân bài* triển khai được vấn đề, *Kết* *bài* khái quát được vấn đề. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:*  Vẻ đẹp của nhân vật Mị trong đoạn trích …, nhận xét sự tinh tế khi diễn tả sự hồi sinh trong tâm hồn nhân vật của nhà văn Tô Hoài. | 0,5 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau: |  |
| ***\**** *Giới thiệu khái quát tác giả, tác phẩm và yêu cầu đề* | 0,5 |
| \* Cảm nhận vẻ đẹp của nhân vật Mị trong đoạn trích:  a. Về nội dung:  - Giới thiệu về nhân vật Mị và cuộc sống của Mị khi làm dâu trong nhà thống lí Pá Tra.  + Cô gái có nhan sắc và phẩm chất tốt đẹp để xứng đáng được hưởng tình yêu hạnh phúc.  + Mị bị bắt về làm dâu nhà Pá Tra vì món nợ truyền kiếp và bị đày đọa cả thể xác lẫn tinh thần.  + Sự trỗi dậy sức sức sống tiềm tàng của Mị trong đêm tình mùa xuân bởi sự tác động của các yếu tố chủ quan và khách quan, nó biểu hiện ra thành những suy nghĩ nhận thức và hành động.  -Vẻ đẹp của nhân vật Mị trong đoạn trích  + Âm thanh tiếng sáo ở đầu núi rủ bạn đi chơi dẫn đến hành động Mị “nổi loạn”:" Mị lén lấy hũ rượu uống ực từng bát"-> Cách uống rượu của Mị chứa đựng sự phản kháng, Mị uống rượu như nuốt hờn, nuốt tủi, nén giận vào lòng, Mị uống rượu như muốn dồn men say của rượu để dịu đi những nuối tiếc khát khao, đau khổ, phẫn uất đã qua và để khao khát của phần đời chưa tới.  + Men rượu và hơi xuân khiến người đàn bà không còn liên hệ gì với cuộc sống, không còn liên hệ gì với quá khứ nay bỗng “lịm mặt ngồi đấy... nhưng lòng Mị đang sống về ngày trước.  +Tiềm thức nhắc nhở Mị vẫn là một con người, Mị vẫn có quyền sống của một con người. Mị ý thức được Mị vẫn trẻ lắm. Mị vẫn còn trẻ. Mị muốn đi chơi".  + Mị bước vào buồng, ngồi xuống giường, trông ra cái cửa sổ lỗ vuông mờ mờ trắng trắng. Khát vọng sống như ngọn lửa bùng cháy bao nhiêu thì Mị lại phẫn uất bấy nhiêu. Phẫn uất và đau khổ cho thân phận và số phận trớ trêu đầy bi kịch. Bao nhiêu người có chồng cũng đi chơi ngày Tết. Huống chi A Sử và Mị lại không có lòng với nhau mà vẫn phải ở với nhau.  + Không thể cam chịu mãi kiếp nô lệ, kiếp làm dâu gạt nợ nên Mị đã muốn ăn lá ngón cho chết ngay. Mị muốn phản kháng lại hoàn cảnh, không chấp nhận cuộc sống trâu ngựa này nữa. Đó là khi sức sống tiềm tàng đã được đánh thức.  + Ý thức về cái chết lại xuất hiện, nhưng lần này nó có ý nghĩa khác. Uất ức, nước mắt Mị ứa ra khi tiếng sáo gọi bạn tình vẫn lửng lơ bay ngoài đường. Tiếng sáo của tình yêu tuổi trẻ lại thôi thúc Mị, dìu hồn Mị theo những đám chơi. Khát vọng sống mãnh liệt được đẩy lên đến cao độ bởi sự trỗi dậy của sức sống tiềm tàng. Tâm hồn Mị diễn biến rất phức tạp trong quá trình thức tỉnh, nổi loạn. Mị đang sống trong nghịch lí giữa thân phận con dâu gạt nợ và niềm vui phơi phới muốn đi chơi Tết.. | 2,0 |
| Đánh giá: Đoạn văn miêu tả tâm trạng và hành động của Mị trong đêm tình mùa xuân thể hiện sức sống tiềm ẩn trong Mị. Thông qua đây, nhà văn khám phá, trân trọng, ngợi ca những khao khát tình yêu, hạnh phúc của con người, thể hiện niềm tin vào sức sống của con người không bị hủy diệt. Đồng thời lên án những thế lực tàn bạo chà đạp lên cuộc sống con người. Chính điều đó đã đem đến cho Vợ chồng A Phủ của Tô Hoài những giá trị nhân đạo sâu sắc.  Về nghệ thuật: Diễn biến tâm lí và hành động của Mị trong đêm tình mùa xuân được nhà văn khéo léo thể hiện bằng nghệ thuật kể chuyện hấp dẫn, tự nhiên, ngôn ngữ biểu cảm, đặc biệt; là nghệ thuật miêu tả, phân tích tâm lí nhân vật...Tất cả đã làm nổi bật vẻ đẹp của sức sống tiềm tàng mãnh liệt của Mị. |  |
| \* Nhận xét sự tinh tế khi diễn tả sự hồi sinh trong tâm hồn nhân vật Mị của nhà văn Tô Hoài.  - Sự hồi sinh của tâm hồn nhân vật Mị được tác giả miêu tả tinh tế, phù hợp với tính cách của cô. Nhà văn sử dụng khá nhiều những yếu tố bên ngoài tác động vào nhân vật, được miêu tả rất tự nhiên như mùa xuân, tiếng sáo gọi bạn tình...  - Sở trường phân tích tâm lí cho phép ngòi bút tác giả lách sâu vào những bí mật của đời sống nội tâm, phát hiện nét đẹp và nét riêng của tính cách  -Với trang văn trong đoạn trích đầy ắp chất thơ và tấm lòng nhân hậu, một tài năng phân tích tâm lí nhân vật bậc thầy, Tô Hoài đã khám phá, diễn tả chiều sâu tâm hồn cùng những biến thái thăng trầm ,gấp khúc ,tuần tự và đột biết trong tâm trạng Mị. Chính sức sống tiềm tàng và mãnh liệt của người con gái Mèo xinh đẹp đã để lại ấn tượng sâu đậm trong lòng người đọc và góp phần không nhỏ vào sự thành công của tác phẩm | 1,0 |
| *d. Chính tả, dùng từ, đặt câu*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ | 0,5 |
| **TỔNG ĐIỂM** | | | **10,0** |

———– Hết ———

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO BÌNH PHƯỚC**  **ĐỀ THAM KHẢO 4** | **KỲ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2023**  Bài thi**: NGỮ VĂN**  *Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian phát đề* |

**I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích:**

*Cuộc sống không quan trọng ở sự tự sở hữu, mà quan trọng ở sự tồn tại. Bạn có thể chất đầy quanh mình tất cả những thứ mà tiền có thể mua được, nhưng chắc gì làm như thế bạn đã hạnh phúc. Có khi với tất cả núi vật chất ấy thì bạn vẫn cứ khổ sở như bất cứ người nào. Tôi từng biết những người có cơ thể hoàn hảo mà chẳng có nổi một nửa niềm vui hạnh phúc như tôi. Trong các chuyến đi, tôi đã được thấy nhiều niềm vui tại khu ổ chuột ở Mumbai và trại trẻ mồ côi ở Châu Phi hơn là ở những cộng đồng của người giàu và những khu bất động sản rộng mênh mông trị giá hàng triệu đôla.*

*Tại sao vậy?*

*Bạn sẽ có được cảm giác thỏa mãn khi tài năng và niềm đam mê của bạn được sử dụng một cách có hiệu quả. Hãy nhìn nhận sự tự thỏa mãn tạm thời theo đúng bản chất của nó. Hãy chống lại cám dỗ vật chất, chẳng hạn chiếc xe hơi đời mới nhất. Hội chứng nếu tôi có X, tôi sẽ hạnh phúc là ảo tưởng của đa số. Khi bạn tìm kiếm hạnh phúc trong những đối tượng vật chất thuần túy, thì vật chất chẳng bao giờ là đủ cả.*

(Trích *Cuộc sống không giới hạn*, NickVujicic, Nguyễn Bích Lan dịch, NXB Tổng hợp Tp. НСМ, 2012, tr.52).

**Thực hiện các yêu cầu sau:**

**Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích. (0,5 điểm)**

**Câu 2. Nêu tác dụng của biện pháp tu từ so sánh được sử dụng trong câu văn: “***Trong các chuyến đi, tôi đã được thấy nhiều niềm vui tại khu ổ chuột ở Mumbai và trại trẻ mồ côi ở Châu Phi hơn là ở những cộng đồng của người giàu và những khu bất động sản rộng mênh mông trị giá hàng triệu đôla”.* (0,75 điểm)

**Câu 3**. Anh/chị hiểu như thế nào về ý kiến: “*Bạn sẽ có được cảm giác thỏa mãn khi tài năng và niềm đam mê của bạn được sử dụng một cách có hiệu quả”*? (0,75 điểm)

**Câu 4.** Anh/chị có đồng tình với ý kiến: “*Khi bạn tìm kiếm hạnh phúc trong những đối tượng vật chất thuần túy, thì vật chất chẳng bao giờ là đủ cả”* không? Vì sao? (1,0 điểm)

**II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)**

Từ nội dung đoạn trích phần Đọc – hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/ chị về tầm quan trọng của việc tìm kiếm hạnh phúc ở những giá trị tinh thần đích thực đối với mỗi người trong thời đại ngày nay.

**Câu 2. (5,0 điểm)**

Trong tùy bút “*Người lái đò sông Đà*”, nhà văn Nguyễn Tuân có viết:

*Hùng vĩ của sông Đà không phải chỉ có thác đá. Mà nó còn là những cảnh đá bờ sông, dựng vách thành, mặt sông chỗ ấy chỉ lúc đúng ngọ mới có mặt trời. Có vách đá thành chẹt lòng Sông Đà như một cái yết hầu. Đứng bên này bờ nhẹ tay ném hòn đá qua bên kia vách. Có quãng con nai con hỗ đã có lần vọt từ bờ này sang bờ kia. Ngồi trong khoang đò qua quãng ấy, đang mùa hè mà cũng thấy lạnh, cảm thấy mình như đứng ở hè một cái ngõ mà ngóng vọng lên một khung cửa nào trên cái tầng nhà thứ mấy nào vừa tắt phụt đèn điện.*

*Lại như quãng mặt ghềnh Hát Loóng, dài hàng cây số nước xô đá, đá xô sóng, sóng xô gió, cuồn cuộn luồng gió gùn ghè suốt năm như lúc nào cũng đòi nợ suýt bất cứ người lái đò Sông Đà nào tóm được qua đấy. Quãng này mà khinh suất tay lái thì cũng dễ lật ngửa bụng thuyền ra.*

*Lại như quãng Tà Mường Vát phía dưới Sơn La. Trên sông bỗng có những cái hút nước giống như cái giếng bê tông thả xuống sông để chuẩn bị làm móng cầu. Nước ở đây thở và kêu như cửa cống cái bị sặc. Trên mặt cái hút xoáy tít đáy, cũng đang quay lừ lừ những cánh quạ đàn. Không thuyền nào dám men gần những cái hút nước ấy, thuyền nào qua cũng chèo nhanh để lướt quãng sông, y như là ô tô sang số ấn ga cho nhanh để vút qua một quãng đường mượn cạp ra ngoài bờ vực.*

(*Ngữ Văn 12*, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2020, Tr. 186, 187)

Anh/chị hãy phân tích đoạn trích trên; từ đó, liên hệ hình tượng sông Đà trong đoạn trích với hình tượng sông Đà gợi cảm được miêu tả trong tác phẩm để thấy đượccách nhìn mang tính phát hiện về dòng sông Đà của nhà văn Nguyễn Tuân.

--------HẾT--------

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO **KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023**

BÌNH PHƯỚC  **ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM**

ĐỀ THAM KHẢO  **Bài thi: NGỮ VĂN**

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
| **I** |  | **Đọc hiểu** | 3,0 |
|  | **1** | **- Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích: Nghị luận** | 0,5 |
|  | **2** | - **Biện pháp tu từ so sánh (“*tôi đã được thấy nhiều*** *niềm vui tại khu ổ chuột ở Mumbai và trại trẻ mồ côi ở Châu Phi” hơn là “ở những cộng đồng của người giàu và những khu bất động sản rộng mênh mông trị giá hàng triệu đôla”)*  - Tác dụng:  + Làm cho câu văn trở nên cụ thể, sinh động, giàu sức biểu cảm.  + Khẳng định giá trị của cuộc sống không phải ở vật chất đủ đầy, ở “*sự tự sở hữu*” mà là ở tinh thần, ở “*sự tồn tại*”... | 0,75 |
|  | **3** | - Hiểu về ý kiến: “*Bạn sẽ có được cảm giác thỏa mãn khi tài năng và niềm đam mê của bạn được sử dụng một cách có hiệu quả”*  + Chúng ta sẽ có được hạnh phúc (*cảm giác thỏa mãn*) khi biết khai phá tài năng và niềm đam mê của bản thân một cách hiệu quả. Ngược lại, đam mê và tài năng sẽ vô nghĩa nếu như chúng không được huy động triệt để.  + Ý kiến là lời động viên, khích lệ mỗi người hãy tìm kiếm môi trường phù hợp để thể hiện tài năng và đam mê một cách hiệu quả. | 0,75 |
|  | **4** | Thí sinh có thể lựa chọn phương án đồng tình/ không đồng tình/ vừa đồng tình vừa không đồng tình với ý kiến (0,25 điểm) nhưng phải có lý giải hợp lý, thuyết phục mới cho điểm tối đa (0,75 điểm). Sau đây là gợi ý tham khảo cho hướng đồng tình với ý kiến:  - Tôi đồng tình với ý kiến vì:  + Vật chất là vô tận, chúng ta có dùng cả đời để theo đuổi nó thì cũng không bao giờ đủ so với nhu cầu ngày một nâng cao của con người. Nói cách khác, nếu chúng ta tìm kiếm hạnh phúc trong những đối tượng vật chất thuần túy thì vật chất ấy chỉ mang lại hạnh phúc nhất thời, chứ không phải là mãi mãi. Đôi khi, chạy theo vật chất, chúng ta có thể sẽ đánh mất chính mình, dễ bị tha hóa bởi danh và lợi…  + Ngược lại, nếu chúng ta tìm kiếm hạnh phúc trong những đối tượng thuộc về giá trị tinh thần thì những giá trị tinh thần ấy sẽ mang đến cho chúng ta một cuộc sống ý nghĩa, bền vững. Chúng ta sẽ biết cách hoạch định cuộc đời mình trong từng giai đoạn khác nhau và đạt được thành công như mong đợi...  + Tìm kiếm hạnh phúc như thế nào hoàn toàn phụ thuộc vào tiêu chuẩn, quan điểm của mỗi người. Quan trọng là hạnh phúc ấy không chỉ mang lại giá trị cuộc sống của cá nhân mà còn có ý nghĩa với gia đình, cộng đồng và xã hội.  + V,v… | 1,0 |
| **II** |  | **Làm văn** | 7,0 |
|  | **1** | **Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/ chị về tầm quan trọng của việc tìm kiếm hạnh phúc ở những giá trị tinh thần đích thực đối với mỗi người trong thời đại ngày nay.** | 2,0 |
|  | **a** | *Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận:* Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng - phân – hợp, móc xích hoặc song hành… | 0,25 |
|  | **b** | *Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* **Tầm quan trọng của việc tìm kiếm hạnh phúc ở những giá trị tinh thần đích thực đối với mỗi người trong thời đại ngày nay.** | 0,25 |
|  | **c** | *Triển khai vấn đề cần nghị luận:*  Thí sinh có thể trình bày nhiều cách khác nhau nhưng phải có lập luận hợp lí, thuyết phục, làm rõ được tầm quan trọng của việc tìm kiếm hạnh phúc ở những giá trị tinh thần đích thực đối với mỗi người trong thời đại ngày nay. Có thể dựa vào gợi ý sau:  - Tìm kiếm hạnh phúc là nhu cầu chính đáng của mỗi người, nhất là trong thời đại ngày nay – thời đại của khoa học công nghệ phát triển, con người dễ bị cuốn theo những tiện ích của thế giới mạng mà quên đi những giá trị tinh thần đích thực của cuộc sống như: sống biết yêu thương, chia sẻ; sống với đam mê, khát vọng tích cực; sống biết lạc quan, tin tưởng trước những thử thách khó khăn và sống biết quý trọng tình nghĩa,…  - Chỉ khi ý thức được tầm quan trọng của việc tìm kiếm hạnh phúc ở những giá trị tinh thần đích thực, chúng ta mới xác định rõ mục đích, lý tưởng sống cao đẹp trong cuộc đời của mình và không ngừng nỗ lực để có được thành công như mong đợi, góp phần làm cho cộng đồng, xã hội ngày càng tốt đẹp. Mặt khác, con người sẽ luôn có ý thức tôi rèn bản thân, tránh được những cám dỗ, cạm bẫy trong cuộc sống,…  - Ngược lại, nếu không coi trọng việc tìm kiếm hạnh phúc trong những giá trị tinh thần đích thực, con người dễ rơi vào lối sống ảo tưởng, chạy theo những giá trị phù phiếm, nhất thời,… | 1,0 |
|  | **d** | *Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt | 0,25 |
|  | **e** | *Sáng tạo:* Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,25 |
|  | **2** | **Phân tích đoạn trích trên; từ đó, liên hệ hình tượng sông Đà trong đoạn trích với hình tượng sông Đà gợi cảm được miêu tả trong tác phẩm để thấy được cách nhìn mang tính phát hiện về dòng sông Đà của nhà văn Nguyễn Tuân.** | 5,0 |
|  | **a** | *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận văn học:* Bài văn có đủ ba phần (Mở bài, Thân bài, Kết bài). Mở bài giới thiệu được vấn đề; Thân bài triển khai được vấn đề; Kết bài khái quát được vấn đề. | 0,25 |
|  | **b** | *Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* Nội dung và nghệ thuật của đoạn trích;  liên hệ hình tượng sông Đà trong đoạn trích với hình tượng sông Đà gợi cảm được miêu tả trong tác phẩm để thấy được cách nhìn mang tính phát hiện về dòng sông Đà của nhà văn Nguyễn Tuân. | 0,5 |
|  | **c** | *Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm:*  Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau: |  |
| *\* Giới thiệu khái quát về tác giả Nguyễn Tuân, tác phẩm “Người lái đò sông Đà” và vấn đề nghị luận* | 0,5 |
| *\* Phân tích đoạn trích*  - Nội dung:  + Sông Đà hung bạo ở những khối đá dựng vách thành nguy hiểm: Miêu tả bằng các hình ảnh so sánh, liên tưởng vừa mang màu sắc hoang dã, hoang sơ (*như cái yết hầu, lúc đúng ngọ mới có mặt trời, con nai con hổ vọt bờ này sang bờ kia*), vừa mang màu sắc hiện đại (*đứng ở hè cái ngõ, ngóng vọng lên tầng nhà thứ mấy tắt phụt đèn điện*); Miêu tả bằng các giác quan (thị giác quan sát, xúc giác “*giữa mùa hè thấy lạnh*”; cảm giác rợn ngợp khi “*ngóng vọng lên tòa nhà thứ mấy tắt phụt đèn điện*”…  + Sông Đà hung bạo ở mặt ghềnh Hát Loóng: Quãng sông dài có sự phối hợp của sóng, gió, nước, đá…Câu văn trùng điệp, xô đuổi nhau, nhịp nhanh, dồn dập diễn tả độ nguy hiểm của quãng sông này; Gió được miêu tả bằng hình ảnh so sánh cường điệu: gùn ghè suốt năm như đòi nợ xuýt người lái đò Sông Đà nào tóm được qua đấy…  + Sông Đà hung bạo ở quãng Tà Mường Vát phía dưới Sơn La: những cái hút nước như cái giếng bê tông, nước thở và kêu như cửa cống cái bị sặc, thuyền nào qua cũng chèo nhanh như ô tô sang số ấn ga cho nhanh,…  - Nghệ thuật:  + Những câu văn góc cạnh, giàu tính tạo hình, những câu nhiều động từ mạnh nối tiếp nhau, dồn dập.  + Lối nói ví von, so sánh, liên tưởng đầy bất ngờ, chính xác, thú vị.  + Ngôn ngữ đa ngành: địa lý, lịch sử, hội họa, văn chương,…  + Giọng văn hấp dẫn, lôi cuốn.  - Đánh giá chung về nội dung và nghệ thuật. Có thể theo hướng: Vẻ đẹp của hình tượng sông Đà ở thượng nguồn là vẻ đẹp biểu trưng cho “chất vàng” của thiên nhiên Tây Bắc; thể hiện tình yêu quê hương, đất nước và phong cách nghệ thuật tài hoa, độc đáo của Nguyễn Tuân. | 1,75  0,5  0,25 |
| *\* Liên hệ hình tượng sông Đà trong đoạn trích với hình tượng sông Đà gợi cảm được miêu tả trong tác phẩm để thấy được cách nhìn mang tính phát hiện về dòng sông Đà của nhà văn Nguyễn Tuân*  - Hình tượng sông Đà trong đoạn trích biểu tượng cho vẻ đẹp hùng vĩ, dữ dội của thiên nhiên Tây Bắc, khác với hình tượng sông Đà gợi cảm được miêu tả trong tác phẩm tượng trưng cho vẻ đẹp trữ tình, thơ mộng của thiên nhiên nơi đây.  - Nguyễn Tuân nhìn Sông Đà không còn là con sông vô tri, vô giác mà là con sông có cá tính, vừa hung bạo, dữ dội lại vừa trữ tình, thơ mộng; khám phá vẻ đẹp của dòng sông ở góc độ địa lí nhưng đậm chất văn chương, kết hợp với nhiều ngành nghệ thuật khác như âm nhạc, hội hoạ, điện ảnh, đầy ấn tượng. Qua đó, nhà văn thể hiện tình yêu tha thiết đối với thiên nhiên, đất nước. Với ông, thiên nhiên cũng là một tác phẩm nghệ thuật vô song của tạo hóa. Hình tượng Sông Đà là phông nền cho sự xuất hiện và tôn vinh vẻ đẹp của người lao động trong chế độ mới. | 0,5 |
|  | **d** | *Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt | 0,25 |
|  | **e** | *Sáng tạo:* Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,5 |

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO BÌNH PHƯỚC**  **ĐỀ THAM KHẢO 5** | **KỲ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2023**  Bài thi**: NGỮ VĂN**  *Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian phát đề* |

**I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

*Bên cạnh những ứng dụng rộng rãi trong phim ảnh, kiến trúc, đồ họa, nhiếp ảnh, thời trang, chủ nghĩa tối giản còn nhanh chóng trở thành triết lý sống phổ biến trên toàn thế giới. Lối sống tối giản được ví như một ốc đảo an yên dành cho những người trẻ giữa thời công nghệ số sôi động nhưng cũng đầy căng thẳng.*

*Trào lưu sống tối giản ngày càng nhận được sự quan tâm của giới trẻ và có sức lan tỏa mạnh mẽ trên các phương tiện truyền thông xã hội. Ngoài việc tìm được sự bình yên, tự tại trong tâm hồn, xu hướng này còn giúp không ít các bạn trẻ học được cách tiết kiệm và tập trung nhiều hơn vào những giá trị cốt lõi mà bản thân cần có. Lối sống tối giản mang đến cho chúng ta vô vàn những lợi ích trong cuộc sống vật chất và tinh thần.*

*Nó xây dựng cho chúng ta một tinh thần minh mẫn và cảm giác bình an, là một phương thức tăng cường sức khỏe tinh thần rất hữu hiệu. Thực hành lối sống tối giản, chúng ta hoàn toàn có thể chủ động phân bổ quỹ thời gian hợp lý nhằm tập trung tối đa vào các sở thích, đam mê cá nhân như: chạy bộ, leo núi, tập yoga, đọc sách, đi du lịch, vẽ tranh, viết lách…*

*Theo đó, nếu áp dụng lối sống tối giản thì bạn sẽ tự giải phóng bản thân khỏi tình trạng làm việc quá sức, mối bận tâm vật chất hoặc thậm chí là sự nợ nần. Lúc đó, khi hít thở thật sâu, bạn sẽ có nhiều khoảng lặng cần thiết cho sự minh triết trong suy nghĩ để tập trung vào giá trị cốt lõi của cuộc sống cá nhân, xây dựng sự nghiệp vững chắc và tận hưởng những ngày nghỉ vui vẻ, nhẹ nhàng, không căng thẳng – lo âu.*

*Không cần dành quá nhiều tâm sức vào việc mua sắm và giữ gìn của cải, chúng ta có thể tận dụng thời gian đó để bắt tay thực hiện các dự án cá nhân đã ấp ủ từ lâu. Ngoài ra, lối sống này còn giúp ta tránh được tình trạng vung tay quá trán mỗi khi bắt gặp món đồ ưng ý. Ta sẽ có nhiều thời gian để quan tâm đến những mối quan hệ ý nghĩa, để có một cuộc sống vui vẻ, hạnh phúc. Hay quan trọng hơn, nó có thể giúp bạn tìm kiếm và thực hiện được những mục tiêu lớn lao trong đời.*

(Dẫn theo [*https://kchannel.vn/nhung-xu-huong-song-moi-ma-gioi-tre-huong-den-hien-nay*](https://kchannel.vn/nhung-xu-huong-song-moi-ma-gioi-tre-huong-den-hien-nay))

**Trả lời các câu hỏi:**

**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích

**Câu 2.** Theo đoạn trích, lối sống tối giản sẽ giúp ta *có nhiều thời gian* để thực hiện những điều gì?

**Câu 3.** Anh/chị hiểu như thế nào về *giá trị cốt lõi* được đề cập đến trong đoạn trích?

**Câu 4.** Thông điệp nào của đoạn trích có ý nghĩa nhất với anh/chị?

**II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1 *(2,0 điểm)***

Anh (chị) hãy viết 01 đoạn văn (khoảng 200 chữ) bàn về *tầm quan trọng của việc xác định mục tiêu đối với con người trong cuộc sống.*

**Câu 2. *(5,0 điểm)***

*Mình về mình có nhớ ta*

*Mười lăm năm ấy thiết tha mặn nồng*

*Mình về mình có nhớ không*

*Nhìn cây nhớ núi, nhìn sông nhớ nguồn*

*– Tiếng ai tha thiết bên cồn*

*Bâng khuâng trong dạ, bồn chồn bước đi*

*Áo chàm đưa buổi phân li*

*Cầm tay nhau biết nói gì hôm nay.*

*( Trích Việt Bắc,* Tố Hữu*)*

Cảm nhận của anh/ chị về khung cảnh chia tay và tâm trạng của kẻ ở, người đi trong đoạn thơ trên. Từ đó, nhận xét cách dùng đại từ *mình- ta* trong đoạn thơ.

−−−−−−−−−−**Hết**−−−−−−−−−

*Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.*

SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO **KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023**

BÌNH PHƯỚC  **ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM**

ĐỀ THAM KHẢO  **Bài thi: NGỮ VĂN**

*(Đáp án – thang điểm gồm có 04 trang)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **3,0** |
|  | 1 | Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời chính xác như đáp án: 0,5 điểm.*  *- Học sinh không trả lời đúng phương thức biểu đạt chính là nghị luận: không cho điểm* | 0.5 |
| 2 | Theo đoạn trích, lối sống tối giản sẽ giúp tacó nhiều thời gian để:  - Quan tâm đến những mối quan hệ ý nghĩa/ sống vui vẻ, hạnh phúc.  - Tìm kiếm và thực hiện mục tiêu lớn lao trong đời.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh chỉ ra được 2 ý:1.0 điểm.*  *- Học sinh chỉ ra được 1 ý: 0,5 điểm.*  - Nếu học sinh trích dẫn nguyên văn *Ta sẽ có nhiều thời gian để quan tâm đến những mối quan hệ ý nghĩa, để có một cuộc sống vui vẻ, hạnh phúc. Hay quan trọng hơn, nó có thể giúp bạn tìm kiếm và thực hiện được những mục tiêu lớn lao trong đời* vẫn cho: 1.0 *điểm* | 1.0 |
| 3 | Hiểu *giá trị cốt lõi:* sự minh triết, có sức khỏe, có thời gian để sống theo sở thích và đam mê; biết yêu thương; an yên và hạnh phúc.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh nêu được tất cả các ý: 0,75 điểm.*  *- Học sinh nêu được 2/3 số ý : 0,5 điểm*.  *- Học sinh nêu được 1/3 số ý 0,25 điểm* | 0.75 |
| 4 | Học sinh rút ra một thông điệp có ý nghĩa nhất đối với bản thân. Có thể theo gợi ý sau:  Hãy thực hành lối sống tối giản  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trình bày thuyết phục: 0,75 điểm*  *- Học sinh trình bày chưa thuyết phục: 0,5 điểm.* | 0.75 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **7,0** |
|  | **1** | **Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) …..** | **2,0** |
| *a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn*  Thí sinh có thể trình bày đoạn văn diễn dịch, quy nạp, tổng phân hợp, móc xích hoặc song hành | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*: | 0,25 |
| *c.  Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm.* Học sinh vận dụng tốt các thao tác lập luận để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách. Có thể theo hướng sau:  - Mục tiêu có vai trò quan trọng tạo nên nguồn sức mạnh tinh thần, là kim chỉ nam giúp con người đạt được thành công. Có mục tiêu, con người sẽ chủ động hơn trong công việc và cuộc sống.  ***Hướng dẫn chấm:***  - *Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng; dẫn chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữ lí lẽ và dẫn chứng (0,75 điểm).*  - *Lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng nhưng không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không tiêu biểu (0,5 điểm).*  - *Lập luận không chặt chẽ, thiếu thuyết phục: lí lẽ không xác đáng, không liên quan mật thiết đến vấn đề nghị luận, không có dẫn chứng hoặc dẫn chứng không phù hợp (0,25 điểm).*  *Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ, quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật.* | 1,0 |
| *d. Chính tả, dùng từ, đặt câu*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ | 0,25 |
| **2** |  | **5,0** |
| *a.* *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận: Mở bài* nêu được vấn đề, *Thân bài* triển khai được vấn đề, *Kết* *bài* khái quát được vấn đề. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* **Khung cảnh chia tay và tâm trạng của kẻ ở, người đi trong 8 dòng đầu bài thơ Việt Bắc (Tố Hữu); cách dùng đại từ *mình- ta* trong đoạn thơ.** | 0,5 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau: |  |
| ***\**** *Giới thiệu khái quát tác giả, tác phẩm và yêu cầu đề* | 0,5 |
| **Khái quát về bài thơ, đoạn thơ:**  - Về hoàn cảnh sáng tác, xuất xứ, cảm hứng chung của tác phẩm: viết nhân một sự kiện chính trị có ý nghĩa lịch sử  - Đặc điểm cấu tứ tác phẩm  + Hình thức là đối thoại nhưng thực chất là lời độc thoại nội tâm của chủ thể trữ tình - nhân vật trữ tình (chủ thể trữ tình phân thân thành người về - kẻ ở để thể hiện cảm xúc, nỗi niềm của chính nhà thơ).  + Kết cấu chung của bài thơ Việt Bắc: gồm có 2 phần  - Vị trí, nội dung đoạn thơ: thuộc phần đầu của bài thơ, thể hiện khung cảnh chia tay và tâm trạng của con người. | 0.5 |
| **Cảm nhận nội dung, nghệ thuật đoạn thơ:**  - Về nội dung:  + Bốn câu đầu: Lời ướm hỏi của người ở lại với người ra đi; người ở lại lên tiếng trước:  ++ Gợi nhắc lại quãng thời gian gắn bó với VB  ++ Gợi nhắc không gian nguồn cội, nghĩa tình  ++ Tâm trạng người ở lại: Điệp từ “nhớ” thể hiện tâm trạng chủ đạo của người ở lại dành cho người đưa tiễn.  Cặp đại từ phiếm chỉ “mình - ta ” thể hiện sự gắn bó thủy chung giữa người ở (nhân dân) và người đi (cán bộ cách mạng), bất chấp hoàn cảnh đổi thay.  + Bốn câu thơ sau là tiếng lòng của người ra đi:  ++ “Tiếng ai tha thiết”: lời đồng vọng gần gũi thân thương mà người đi lắng nhận từ người ở.  ++ Tâm trạng được thể hiện qua nỗi “bâng khuâng” đầy nhớ thương trong lòng và cả sự bồn chồn khi bước chân đi.  ++ Hình ảnh hoán dụ “áo chàm ”: không đơn thuần dùng để chỉ màu áo quen thuộc của người dân Việt Bắc (áo nhuộm màu chàm) mà còn là hình ảnh nói thay cho toàn thể nhân dân Việt Bắc trong ngày đưa tiễn những đồng chí cách mạng về xuôi: “chàm nâu thêm đậm, phấn son chẳng nhòa”.  ++ Hình ảnh có giá trị biểu cảm cao “cầm tay nhau biết nói gì hôm nay”: hành động nói thay cho nỗi xúc động nghẹn ngào không thể nói nên lời.  Bốn câu thơ này đã gợi lên khung cảnh của cuộc tiễn đưa, vừa mang phong vị cổ điển, vừa mang vẻ đẹp truyền thống, lại vừa mang không khí của thời đại mới.  - Về nghệ thuật:  + Phép điệp từ , điệp cú pháp , ẩn dụ , hoán dụ để nhấn mạnh và thể hiện nỗi nhớ.  + Đại từ phiếm chỉ “ai”.  + Đại từ nhân xưng “mình” chỉ cán bộ và “ta” chỉ người Việt Bắc được sử dụng khéo léo. | 2.0 |
| **Nhận xét cách dùng đại từ *mình- ta* trong đoạn thơ. 0.75đ**  Qua 8 dòng thơ đầu của bài thơ *Việt Bắc*, ta thấy cặp đại từ xưng hô *ta – mình* được tác giả sử dụng khá nhuần nhuyễn, thành thục, tài hoa; lặp lại nhưng không vô vị, luyến láy mà không nhàm chán, thống nhất mà rất linh hoạt.  - Cặp từ xưng hô *mình – ta* đầy tình tứ như xoắn quyện lấy nhau; vì là lời của người ở lại nên nhắc tới *mình* thì nhiều, nhắc tới *ta* thì ít. Chữ *ta* chỉ được nhắc đến một lần như một sự khiêm tốn để cho những kỉ niệm ùa về trong giây phút chia tay.  - Cách sử dụng từ *mình-ta* vừa học tập văn hoá dân gian, vừa có sự sáng tạo mới mẻ, làm thơ cho Tố Hữu mang phong cách độc đáo: thơ trữ tình, chính trị, đậm đà tính dân tộc. *Ta – mình* là điệp khúc hay nhất, trữ tình nhất trong *Việt Bắc*. | 0.5 |
| *d. Chính tả, dùng từ, đặt câu*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ | 0,5 |
| **TỔNG ĐIỂM** | | | **10,0** |

———– Hết ———

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO BÌNH PHƯỚC**  **ĐỀ THAM KHẢO 6** | **KỲ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2023**  Bài thi**: NGỮ VĂN**  *Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian phát đề* |

**I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

Thấu hiểu giống như cây cầu, ở hai đầu cầu chính là con đường; nếu không có cầu thì không thể đi từ đường bên này sang đường bên kia được. Cảm thông giống như cây dù, người đứng bên dưới luôn có cảm giác được che chở. Nếu vắng đi những điều đó, thế giới này sẽ trở nên vô cùng lạnh lẽo.

Thấu hiểu giúp ta bước khỏi vùng u tối, đến với một quang cảnh mới, giống như đi qua cây cầu sẽ đến với con đường lớn, những phiền não u ám cũng tự hóa thành bướm bay đi...

Con người, dù tốt đẹp thế nào cũng không thể thập toàn thập mỹ; tình cảm, dù toàn vẹn đến đâu cũng không thể không có tì vết. Nếu mở lòng bao dung đón nhận, sẽ cảm thấy thế giới này thật ra không đến nỗi tệ như bạn nghĩ.

Trong hành trình kỳ diệu của cuộc sống, có thể gặp nhau đã là một nhân duyên. Chúng ta nên trân trọng, đừng để sự giận dữ cuốn trôi bao ân tình tốt đẹp, để lại những hối tiếc muộn màng.

Bởi vì chúng ta đều có những muộn phiền, bất bình và nhiều việc không được như ý, nên đôi khi cảm thấy cả đất trời tăm tối, bất giác cảm khái: Nhân tình sao mỏng manh như giấy lụa?! Thật ra mặt trời luôn ấm áp, ánh ban mai vẫn sáng tươi mọi ngày, là có có lúc chúng ta đứng trong bóng râm mà thôi.

Bao dung người khác hoàn toàn không phải yếu đuối, mà thể hiện tấm lòng độ lượng, là một lựa chọn thông minh.

Chúng ta hãy cùng xây dựng cây cầu thấu hiểu, cùng bật lên cây dù cảm thông, cùng chia sẻ những gì tươi đẹp nhất của cuộc sống, để thế giới luôn tràn ngập ánh sáng ấm áp của mặt trời.

(Thả trôi phiền muộn, Suối Thông, NXB Văn hóa – Văn nghệ, 2019, tr22)

**Trả lời các câu hỏi:**

**Câu 1.** Trình bày nội dung chính của văn bản?

**Câu 2.** Theo văn bản, nếu cuộc đời thiếu đi sự thấu hiểu và cảm thông thì sẽ như thế nào?

**Câu 3.** Nêu và chỉ ra tác dụng của biện pháp tu từ trong đoạn văn sau: “*Thấu hiểu giúp ta bước khỏi vùng u tối, đến với một quang cảnh mới, giống như đi qua cây cầu sẽ đến với con đường lớn, những phiền não u ám cũng tự hóa thành bướm bay đi”?*

**Câu 4.** Anh/ chị có đồng tình với quan niệm của người viết *“Bao dung người khác hoàn toàn không phải yếu đuối, mà thể hiện tấm lòng độ lượng, là một lựa chọn thông minh.”* không/ Vì sao?

**II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1 *(2,0 điểm)*** Từ văn bản đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) nêu suy nghĩ của bản thân về *ý nghĩa của sự thấu hiểu trong cuộc sống.*

**Câu 2. *(5,0 điểm)***

*“Con Sông Đà tuôn dài tuôn dài như một áng tóc trữ tình, đầu tóc chân tóc ẩn hiện trong mây trời Tây Bắc bung nở hoa ban hoa gạo tháng hai và cuồn cuộn mù khói núi Mèo đốt nương xuân. Tôi đã nhìn say sưa làn mây mùa xuân bay trên Sông Đà, tôi đã xuyên qua đám mây mùa thu mà nhìn xuống dòng nước Sông Đà. Mùa xuân dòng xanh ngọc bích, chứ nước Sông Đà không xanh màu xanh canh hến của Sông Gâm Sông Lô. Mùa thu nước Sông Đà lừ lừ chín đỏ như da mặt một người bầm đi vì rượu bữa, lừ lừ cái màu đỏ giận dữ ở một người bất mãn bực bội gì mỗi độ thu về. Chưa hề bao giờ tôi thấy dòng Sông Đà đen như thực dân Pháp đã đè ngửa con sông ta ra đổ mực Tây vào mà gọi bằng một cái tên Tây láo lếu, rồi cứ thế mà phiết vào bản đồ lai chữ.*

*…Đã có lần tôi nhìn Sông Đà như một cố nhân. Chuyến ấy ở rừng đi núi cũng đã hơi lâu, đã thấy thèm chỗ thoáng. Mải bám gót anh liên lạc, quên đi mất là mình sắp đổ ra Sông Đà. Xuống một cái dốc núi, trước mắt thấy loang loáng như trẻ con nghịch chiếu gương vào mắt mình rồi bỏ chạy. Tôi nhìn cái miếng sáng lóe lên một màu nắng tháng ba Đường thi “Yên hoa tam nguyệt há Dương Châu”. Bờ Sông Đà, bãi Sông Đà, chuồn chuồn bươm bướm trên Sông Đà. Chao ôi, trông con sông, vui như thấy nắng giòn tan sau kì mưa dầm, vui như nối lại chiêm bao đứt quãng. Đi rừng dài ngày rồi lại bắt ra Sông Đà, đúng thế, nó đằm đằm ấm ấm như gặp lại cố nhân, mặc dầu người cố nhân ấy mình biết là lắm bệnh lắm chứng, chốc chốc dịu dàng đấy, rồi chốc lại bẳn tính và gắt gỏng thác lũ ngay đấy”.*

*(Ngữ văn 12,* Tập một, NXB Giáo dục, 2008, tr.191)

Cảm nhận vẻ đẹp hình tượng con sông Đà trong đoạn trích trên. Từ đó nhận xét ngắn gọn về cái tôi trữ tình của Nguyễn Tuân.

−−−−−−−−−−**Hết**−−−−−−−−−

*Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.*

SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO **KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023**

BÌNH PHƯỚC  **ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM**

ĐỀ THAM KHẢO  **Bài thi: NGỮ VĂN**

*(Đáp án – thang điểm gồm có 4 trang)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **3,0** |
|  | 1 | Nội dung chính của văn bản:  - Ý nghĩa tốt đẹp từ sự thấu hiểu và cảm thông trong cuộc sống.  - Lời khuyên: con người cần sống chan hòa, chia sẻ, biết cảm thông, thấu hiểu để cuộc đời trở nên tươi đẹp hơn. |  |
| 2 | Theo văn bản, nếu cuộc đời thiếu đi sự thấu hiểu và cảm thông thì thế giới này sẽ trở nên vô cùng lạnh lẽo. |  |
| 3 | - Biện pháp tu từ:  + So sánh “...như...”  + Ẩn dụ: vùng u tối, quang cảnh mới.  - Tác dụng: làm cho đoạn văn trở nên nhịp nhàng, sinh động, giàu giá trị tạo hình, biểu cảm. Nhấn mạnh được ý nghĩa vô cùng to lớn của sự thấu hiểu trong cuộc sống. |  |
| 4 | - Thí sinh có thể bày tỏ quan điểm bản thân theo hướng: đồng tình/ không đồng tình một phần.  - Lí giải hợp lí, thuyết phục. |  |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **7,0** |
|  | **1** | **Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) nêu suy nghĩ của bản thân về *ý nghĩa của sự thấu hiểu trong cuộc sống.*** | **2,0** |
| *a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn*  Thí sinh có thể trình bày đoạn văn diễn dịch, quy nạp, tổng phân hợp, móc xích hoặc song hành | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*:  Ý nghĩa của sự thấu hiểu trong cuộc sống. | 0,25 |
| *c.  Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm.*  Học sinh vận dụng tốt các thao tác lập luận để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách. Có thể theo hướng sau:  - *Sự thấu hiểu:* là sự hiểu biết thấu đáo, trọn vẹn một ai đó, cảm được những cảm xúc của họ, từ đó yêu thương, san sẻ những điều nhỏ nhặt nhất với họ.  - *Người sống có lòng thấu hiểu:*  + Biết quan tâm đến cảm nhận của những người xung quanh, sẵn sàng chia sẻ niềm vui, nỗi buồn với người khác.  + Lắng nghe người khác bằng cả tấm lòng chân thành, sự yêu thương, chia sẻ mà không vụ lợi.  -Ý nghĩa của sự thấu hiểu trong cuộc sống:  + Bồi đắp thêm lòng nhân ái, giúp cho con người sống biết yêu thương lẫn nhau, biết chia sẻ cảm thông và có trách nhiệm với cộng đồng.  + Sự thấu hiểu giúp chúng ta tránh đi được những phán xét và những suy nghĩ cực đoan.  + Người biết thấu hiểu sẽ nhận lại sự kính trọng, niềm tin yêu của người khác và lan tỏa được những thông điệp tích cực, tốt đẹp ra ngoài xã hội.  + Mỗi người biết thấu hiểu, cùng chia sẻ, yêu thương, giúp đỡ người khác sẽ góp phần làm cho xã hội này giàu tình cảm hơn, phát triển văn minh hơn.  - Phản đề: Bên cạnh đó vẫn có không ít người có tính ích kỉ, nhỏ nhen, chỉ biết đến bản thân mình mà không cần suy nghĩ cho người khác, lại có những người vô cảm mặc kệ nỗi đau của đồng loại,…  - Nhận thức sâu sắc ý nghĩa của sự thấu hiểu: Hãy biết đặt mình vào người khác, không tùy tiện phán xét người khác, xây dựng cho mình những tình cảm tốt đẹp trong cuộc sống . | 1,0 |
| *d. Chính tả, dùng từ, đặt câu*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ | 0,25 |
| **2** | **Cảm nhận vẻ đẹp hình tượng con sông Đà trong đoạn trích .Từ đó nhận xét ngắn gọn về cái tôi trữ tình của Nguyễn Tuân** | **5,0** |
| *a.* *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận: Mở bài* nêu được vấn đề, *Thân bài* triển khai được vấn đề, *Kết* *bài* khái quát được vấn đề. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* **Vẻ đẹp hình tượng con sông Đà trong đoạn trích; nhận xét ngắn gọn cái tôi trữ tình của Nguyễn Tuân.** | 0,5 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau: |  |
| ***\**** *Giới thiệu khái quát tác giả Nguyễn Tuân, tác phẩm Người lái đò sông Đà và đoạn trích.* | 0,5 |
| \* Cảm nhận về hình tượng sông Đà  - ***Con sông Đà mang vẻ đẹp của một mĩ nhân:*** Từ điểm nhìn trên cao, tác giả đã cho người đọc thấy Sông Đà kiều diễm mềm mại, thướt tha như người thiếu nữ “ *Con sông Đà tuôn dài như một áng tóc trữ tình, đầu tóc chân tóc ẩn hiện trong mây trời Tây Bắc…”*  - ***Vẻ đẹp trữ tình của sông Đà được thể hiện qua màu nước biến ảo theo mùa:*** mùa xuân sông Đà hiện lên với màu “*xanh ngọc bích*” – đó là một màu xanh vừa trong vừa sáng, đầy hấp dẫn; mùa thu nước Sông Đà có sự biển đổi đầy rõ nét không chỉ còn là sắc xanh ngọc bích mà thay vào đó là màu “*lừ lừ chín đỏ*”. Sông Đà chưa bao giờ có màu đen như thực dân Pháp từng “ *đè ngửa con sông ra đổ mực Tây vào mà gọi bằng một cái tên Tây lếu láo*” -> vẻ đẹp trong sáng của dòng sông.  ***- Cách nhìn nhận của tác giả về dòng sông Đà:***  + Nguyễn Tuân đã nhìn dòng sông Đà không đơn thuần với quan hệ giữa nhà văn và đối tượng miêu tả mà còn là quan hệ giữa những người bạn tri âm tri kỉ “ *sông Đà như một cố nhân”.*  + Sông Đà - con sông của thơ ca. Nắng trên sông Đà là một  “ *màu nắng tháng ba Đường thi “Yên hoa tam nguyệt há Dương Châu”.*  + Vẻ đẹp của ***bờ bãi*** sông Đà lại gợi nhớ đến thế giới thần tiên, kì ảo trong khu vườn cổ tích: *Bờ Sông Đà, bãi Sông Đà, chuồn chuồn bươm bướm trên Sông Đà.*  *+* Nhà văn bộc lộ cảm xúc khi nhìn con sông bằng những so sánh tài hoa *“Chao ôi, trông con sông, vui như thấy nắng giòn tan sau kì mưa dầm, vui như nối lại chiêm bao đứt quãng”.*  *-* Hình tượng sông Đà được thể hiện bằng ngôn ngữ giàu chất thơ, với những so sánh ví von, liên tưởng, độc đáo bất ngờ và rất thú vị. Câu văn đa dạng nhiều tầng, nhiều nhịp điệu, giọng điệu mượt mà, sâu lắng.  - Sông Đà hiện lên không chỉ như một dòng chảy tự nhiên mà còn như một con người có vẻ đẹp tâm hồn, tính cách phong phú, một sinh thể sống động. | 2,0 |
| ***\* Nhận xét về cái tôi trữ tình của Nguyễn Tuân***  - Trong đoạn trích, người đọc cảm nhận được cái tôi uyên bác, tài hoa nghệ sĩ của một người suốt đời rong ruổi đi tìm cái đẹp. Nguyễn Tuân luôn nhìn nhận mọi sự vật,sự việc dưới phương diện thẩm mỹ, luôn đi tìm cảm hứng trong sáng tạo nghệ thuật, tô đậm những cái phi thường để tạo cảm giác mãnh liệt gây ấn tượng.  - Một cái tôi am tường và đầy suy tư trước vẻ đẹp của thiên nhiên, đất nước là cái tôi yêu nước mà sau cách mạng đã tìm thấy sự hòa nhập với cuộc sống mới, con người mới. | 1,0 |
| *d. Chính tả, dùng từ, đặt câu*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ | 0,5 |
| **TỔNG ĐIỂM** | | | **10,0** |

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO BÌNH PHƯỚC**  **ĐỀ THAM KHẢO 7** | **KỲ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2023**  Bài thi**: NGỮ VĂN**  *Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian phát đề* |

**I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

*Văn hóa là một phạm trù rất rộng. Có đến hàng trăm định nghĩa khác nhau. Cho nên, một cách hiểu về truyền thống văn hóa hay truyền thống nói chung không phải dễ nhất trí. Song có điều ai cũng thừa nhận là truyền thống bao gồm nhiều lĩnh vực tinh thần và vật chất. Đó là những định chế, khế ước xã hội, đó là những chuẩn mực đạo lí, đó là những cái hẹp hơn, nhiều khi đó chỉ là một thứ lệ tục, một thói quen thuộc thang giá trị lâu đời,… Nhưng, tất cả đã ăn sâu vào đời sống tâm linh của mỗi dân tộc, mỗi cộng đồng xã hội và mỗi cá thể trong cộng đồng như một thứ bản lĩnh, bản năng chi phối hàng ngày, hàng giờ từng hành vi ứng xử của mỗi con người. Chính vì thế mà truyền thống có một sức mạnh bền vững, sâu xa trong tiềm thức và biến thành một thứ nội lực riêng, một bản sắc riêng của mỗi dân tộc, mỗi cộng đồng xã hội và mỗi cá thể trong xã hội… Cho nên, muốn truyền thống thực sự phát huy được sức mạnh trong xã hội ngày nay và mãi mãi về sau thì điều quyết định không chỉ có việc sưu tập, thống kê, biểu dương mà phải làm sao cho những thứ của chìm, những kho báu đó sống dậy, thực sự biến thành những tín niệm, những tình cảm, hành động của mỗi cá thể trong cộng đồng. Những bài học đạo lí bao đời nay được cha ông ta ghi truyền vào ca dao, vào lời hát ru của bà mẹ ngay từ tuổi ấu thơ của những con người Việt Nam. Và, dần dần nó đã trở thành những bài học luân lí, những tình cảm, những tín niệm chi phối sự ứng xử hàng ngày của mỗi con người. Những lời răn dạy của ông bà, cha mẹ, những mẩu chuyện gia đình, những hành vi thị phạm của người lớn dần dần thấm vào đời sống tinh thần của những đứa trẻ, những thanh thiếu niên của những gia đình được mang tiếng thơm là có gia phong. Và, trên đường đời, những đứa trẻ đó, những thanh thiếu niên, con đẻ của những gia đình có gia phong thường có sức tự đề kháng mạnh hơn hẳn những đứa trẻ khác…*

*Cùng với gia đình là nhà trường. Nhà trường là nơi có hiệu lực to lớn trong việc bảo tồn và phát huy truyền thống dân tộc. Nhưng nhiệm vụ của nhà trường không chỉ đóng khung trong những giờ luân lí, những lí thuyết công dân khô khan… Truyền thống nhân văn, đạo lí làm người, nghĩa tình trong gia đình, lòng ham học,… thông qua những câu chuyện truyền thống thấm thía được học từ tuổi thơ, có sức sống lâu bền trong hành trang làm người của mỗi thành viên trong cộng đồng.*

(Trích *Truyền thống – của chìm của mỗi dân tộc*, dẫn theo *Bài tập Ngữ Văn 12*, tập 1, NXB Giáo dục Việt Nam, 2016, trang 42 – 43)

**Trả lời các câu hỏi:**

**Câu 1.** Theo tác giả đoạn trích trên *truyền thống* là gì ?

**Câu 2.** Vì sao tác giả cho rằng *truyền thống là của chìm, là kho báu của mỗi dân tộc* ?

**Câu 3.** Anh /chị hãy nêu một việc làm khác trong đời sống để phát huy sức mạnh của *truyền thống*?

**Câu 4.** Anh/chị có cho rằng *Nhà trường là nơi có hiệu lực to lớn trong việc bảo tồn và phát huy truyền thống dân tộc* không? Vì sao?

**II. LÀM VĂN (7.0 điểm)**

**Câu 1 (*2.0 điểm*)** Từ nội dung phần Đọc – hiểu, anh (chị) hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về sức mạnh của *truyền thống*.

**Câu 2. *(5,0 điểm)*** Cảm nhận của anh/ chị về hai đoạn thơ sau trong bài thơ “Việt Bắc”, từ đó nhận xét về tính dân tộc trong thơ Tố Hữu.

“Mình về mình có nhớ ta

Mười lăm năm ấy thiết tha mặn nồng.

Mình về mình có nhớ không

Nhìn cây nhớ núi, nhìn sông nhớ nguồn?”

Và:

“...Ta về, mình có nhớ ta

Ta về ta nhớ những hoa cùng người

Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi

Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng

Ngày xuân mơ nở trắng rừng

Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang

Ve kêu rừng phách đổ vàng

Nhớ cô em gái hái măng một mình.

Rừng thu trăng rọi hòa bình

Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung...”

(Tố Hữu - ***Ngữ văn 12***, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2015, tr.109 và tr.111)

−−−−−−−−−−**Hết**−−−−−−−−−

*Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.*

SỞ GIÁO DỤC- ĐÀO TẠO **KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023**

BÌNH PHƯỚC  **ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM**

ĐỀ THAM KHẢO  **Bài thi: NGỮ VĂN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **3,0** |
|  | 1 | Trong đoạn trích*,* theo tác giả truyền thống bao gồm lĩnh vực tinh thần và vật chất. Đó là những định chế, khế ước xã hội, những chuẩn mực đạo lí, một thứ lệ tục, một thói quen thuộc thang giá trị lâu đời,… | 0.75 |
| 2 | *Truyền thống là của chìm, là kho báu của mỗi dân tộc* vì: truyền thống đã ẩn mình, ăn sâu vào đời sống tâm linh của mỗi dân tộc, mỗi cộng đồng xã hội và mỗi cá thể trong cộng đồng; truyền thống có một sức mạnh bền vững, sâu sa, nó mang một thứ nội lực riêng, một bản sắc riêng. | 0,75 |
| 3 | Học sinh có thể đưa ra ý kiến của riêng mình về 1 việc  làm mình cho là để phát huy sức mạnh truyền thống: Gợi ý:  + Thái độ tôn trọng với những giá trị truyền thống tốt đẹp  + Tổ chức các lễ hội truyền thống;  + Phát huy vai trò của nhà trường … | 0,5 |
| 4 | Thí sinh có thể trả lời theo các hướng sau nhưng phải lí giải hợp lí, thuyết phục:  - Đồng tình: nhà trường là môi trường giáo dục các truyền thống dân tộc qua sách vở, qua sự hiểu biết của thầy cô…  - Không đồng tình: Các truyền thống của dân tộc được bảo tồn và phát huy không chỉ qua nhà trường mà còn có thể qua các phương tiện truyền thông đại chúng, qua quá trình tự tìm hiểu của con người…  - Vừa đồng tình vừa không đồng tình: HS lí giải phù hợp, kết hợp cả 2 hướng trên. | 1,0 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **7,0** |
|  | **1** | **Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) về sức mạnh của *truyền thống.*** | **2,0** |
| *a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn*  Thí sinh có thể trình bày đoạn văn diễn dịch, quy nạp, tổng phân hợp, móc xích hoặc song hành | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*: Sức mạnh của *truyền thống* | 0,25 |
| *c.  Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm.* Học sinh vận dụng tốt các thao tác lập luận để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách. Có thể theo hướng sau:  - Truyền thống là đức tính, tập quán, tư tưởng, lối sống…được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác và được bảo tồn và phát huy.  - Sức mạnh truyền thống chính là những mặt tích cực mà những giá trị truyền thống đem lại cho cá nhân và xã hội.  - Truyền thống có sức mạnh to lớn: nếu được nuôi dưỡng bằng những truyền thống tốt đẹp mỗi cá nhân sẽ có cách sống, lối ứng xử đẹp và văn minh. Từ đó, xã hội đó sẽ bớt đi những tệ nạn. Trong những hoàn cảnh nhất định, nó sẽ giúp quốc gia, dân tộc bước qua những thời kì khó khăn và đạt được những bước tiến lớn.  - Phê phán những hành động đi ngược lại những giá trị truyền thống.  - Cần có thái độ, nhận thức, hành động đúng đắn để phát huy những giá trị truyền thống. | 1,0 |
| *d. Chính tả, dùng từ, đặt câu*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ | 0,25 |
| **2** | **Cảm nhận về hai đoạn thơ, từ đó nhận xét về tính dân tộc trong thơ Tố Hữu** | **5,0** |
| *a.* *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận: Mở bài* nêu được vấn đề, *Thân bài* triển khai được vấn đề, *Kết* *bài* khái quát được vấn đề. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:*  - Cảm nhận về tâm trạng kẻ ở người đi qua việc gợi lại thời gian, không gian và tái hiện bức tranh thiên nhiên, con người ở Việt Bắc  - Nhận xét về tính dân tộc trong thơ Tố Hữu. | 0,5 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau: |  |
| ***\**** *Giới thiệu khái quát tác giả, tác phẩm và yêu cầu đề*  - Giới thiệu tác giả Tố Hữu và tác phẩm “Việt Bắc”, nêu vấn đề chính: Cảm nhận về tâm trạng kẻ ở người đi qua việc gợi lại thời gian, không gian và tái hiện bức tranh thiên nhiên, con người ở Việt Bắc  - Nhận xét về tính dân tộc trong thơ Tố Hữu. | 0,5 |
| *-* Nhân vật trữ tình trong hai đoạn thơ được thể hiện qua sự phân thân thành hai hình tượng: Người cán bộ cách mạng và đồng bào Việt Bắc.  *-* 4 câu thơ đầu: Tâm trạng người ở lại (Đồng bào Việt Bắc): Nỗi nhớ da diết ẩn chứa nỗi băn khoăn, là lời nhắc nhở người cán bộ về xuôi về những ân tình gắn bó với Việt Bắc. Điều này được thể hiện:  + Điệp cấu trúc; câu hỏi tu từ; cách sử dụng từ láy *“thiết tha”,* từ ngữ giàu sắc thái biểu cảm*“mặn nồng”* kết hợp với nghệ thuật tiểu đối ơ các câu bát. Đặc biệt, tác giả đã sử dụng thành công đại từ *“mình”* ở ngôi thứ 2 thể hiện mối quan hệ gắn bó ân tình,khẳng định những tình cảm sâu đậm  + Khoảng thời gian 15 năm gắn bó đầy gian khổ nhưng đầy ắp tình cảm, kỷ niệm đẹp.  + Hình ảnh cây – núi; sông – nguồn: vẻ đẹp của núi rừng VB; ẩn dụ: VB là cội nguồn của CM với tấm lòng tha thiết không bao giờ vơi cạn.  => Bốn câu thơ là lời ướm hỏi ngắn ngủi nhưng đong đầy nỗi da diết và những băn khoăn, âu lo của người ở lại dành cho người ra đi. Từ đó, những ân tình cách mạng, nghĩa đồng bào đồng chí được gọi về, làm sống dậy tình cảm thủy chung, gắn bó giữa đồng bào và người cán bộ về xuôi.  \* Tâm trạng của người về xuôi (cán bộ, chiến sĩ CM) và bức tranh thiên nhiên, con người ở VB  - 2 câu đầu thể hiện tấm lòng của người về xuôi với VB, luôn thủy chung, son sắt.  + Vừa hỏi lại để khẳng định tình cảm, vừa nhắn nhủ VB đừng quên mình.  + Nhấn mạnh ấn tượng về vẻ đẹp của “hoa và người”.  - 8 câu sau cho thấy vẻ đẹp hài hòa, gắn bó cùng tôn lên vẻ đẹp của nhau giữa thiên nhiên và con người.  + Mùa đông: màu xanh của lá, màu đỏ của hoa tươi tắn đầy sức sống của rừng chuối, tương phản, hài hòa; người đi lên nương rẫy dáng vẻ khỏe khoắn, tự tin, đầy sinh khí, nhiệt huyết...  + Mùa xuân: màu trắng tinh khiết, bung nở của hoa mơ; người lao động với sự tỉ mỉ, chăm chút, khéo léo trên từng sợi giang.  + Mùa hè: không gian ngập tràn màu sắc rực rỡ (rừng phách đổ vàng), âm thanh rộn rã (ve kêu); hình ảnh thân thương của người em dịu dàng, cần mẫn lao động.  + Mùa thu: ánh trăng tràn ngập tạo nên sắc màu lung linh, không gian huyền ảo, lãng mạn, thanh bình; tiếng hát ca ngợi ân tình thủy chung càng làm đẹp hơn tâm tình của người VB.  => Lời thơ thể hiện những ấn tượng sâu đậm, khó phai trong lòng người về xuôi; cách cảm nhận xuất phát từ tình cảm tha thiết với VB: vẻ đẹp của cảnh hữu tình, người duyên dáng hòa quyện vào nhau trong một khung cảnh đậm chất trữ tình đằm thắm.  \* Những đặc sắc nghệ thuật: thể thơ lục bát với âm hưởng nhẹ nhàng, sâu lắng; lối xưng hô mình – ta; kết cấu đối đáp của ca dao dân ca; hình ảnh bình dị mà gợi cảm; giọng thơ tha thiết, đậm chất trữ tình. | 3,0 |
| ***\*Nhận xét về tính dân tộc trong thơ Tố Hữu:***  ***-*** Về nội dung:  + Đề tài: Thiên nhiên và con người Việt Bắc.  + Chủ đề: Hai đoạn thơ thể hiện nỗi nhớ, ân tình cách mạng của người cán bộ Cách mạng và đồng bào Việt Bắc.  + Hình tượng nghệ thuật: Người cán bộ cách mạng và đồng bào Việt Bắc.  - Về nghệ thuật:  Tố Hữu đã khai thác triệt để những vốn quý trong kho tàng văn học dân gian của dân tộc: thể thơ lục bát; hình thức đối đáp giao duyên; đại từ xưng hô mình – ta, giọng thơ tâm tình, ngọt ngào đằm thắm ... | 1,0 |
| Kết bài:  - Khẳng định lại ý nghĩa, giá trị của tác phẩm.  - Nêu bài học liên hệ: ý thức phát huy truyền thống dân tộc; lối sống tình nghĩa, thủy chung; tình yêu thiên nhiên, lòng yêu nước... | 0,5 |
| *d. Chính tả, dùng từ, đặt câu*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ | 0,5 |
| **TỔNG ĐIỂM** | | | **10,0** |

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO BÌNH PHƯỚC**  **ĐỀ THAM KHẢO 8** | **KỲ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2023**  Bài thi**: NGỮ VĂN**  *Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian phát đề* |

**I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích:**

*Hãy hướng sự quan tâm của bạn tới những việc bạn có thể làm thay vì nghi hoặc khả năng của bản thân. Thực tế cho thấy, chúng ta sẽ chẳng đạt được bất cứ điều gì nếu cứ luôn miệng nói rằng mình không làm được.*

*Khi phải đối mặt với khó khăn, hãy tự nhủ rằng mọi rắc rối sẽ được giải quyết, từ đó nỗ lực tìm giải pháp cho vấn đề. Đó chính là cách tạo ra sự khởi đầu tốt đẹp. Hãy nhớ rằng thành công trong cuộc sống luôn đi kèm với những câu khẳng định như “Tôi có thể” hoặc “Tôi sẽ làm được”, và hành động bao giờ cũng tạo ra điều kì diệu. Đừng ngồi đó chờ đợi mộng tưởng biến thành sự thật. Khi đã nỗ lực hết mình, dù có thất bại, bạn cũng không phải nuối tiếc. Thất bại không chỉ khiến bạn rút ra bài học kinh nghiệm mà còn hiểu được giá trị của thành công. Bạn thực sự thất bại khi chưa thử mọi cơ hội mà bạn đang có. Khi thực sự muốn làm một điều gì đó, chắc chắn sẽ có cách để bạn làm được.*

*Điều quan trọng là bạn phải xem xét các khả năng để tạo ra cơ hội chứ không phải lãng phí thời gian để mổ xẻ những trách nhiệm của mình.*

(*Quên hôm qua, sống cho ngày mai* – Tian Dayton,

NXB Tổng hợp TP. HCM, tr.107)

**Thực hiện các yêu cầu sau:**

**Câu 1**. Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích?

**Câu 2**. Theo tác giả, *cách tạo ra sự khởi đầu tốt đẹp* là gì?

**Câu 3**. Tại sao tác giả cho rằng: “*Thất bại còn giúp ta hiểu được giá trị của thành công”?*

**Câu 4**. Anh/chị nghĩ gì về ý kiến của tác giả: “*Bạn thực sự thất bại khi chưa thử mọi cơ hội mà bạn đang có”*?

**II. LÀM VĂN (7.0 điểm)**

**Câu 1 (2.0 điểm)**

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) về ý nghĩa của việc biết tạo ra cơ hội cho bản thân đối với mỗi người trong cuộc sống.

**Câu 2 (5.0 điểm)**

Cảm nhận của anh/chị về đoạn thơ sau:

*Những người vợ nhớ chồng còn góp cho Đất Nước những núi Vọng Phu*

*Cặp vợ chồng yêu nhau góp nên hòn Trống Mái*

*Gót ngựa của Thánh Gióng đi qua còn trăm ao đầm để lại*

*Chín mươi con voi góp mình dựng đất Tổ Hùng Vương*

*Những con rồng năm im góp dòng sông xanh thẳm*

*Người học trò nghèo góp cho Đất Nước mình núi Bút, non Nghiên*

*Con cóc, con gà quê hương cùng góp cho Hạ Long thành thắng cảnh*

*Những người dân nào đã góp tên Ông Đốc, Ông Trang, Bà Đen, Bà Điểm*

*Và ở đâu trên khắp ruộng đồng gò bãi*

*Chẳng mang một dáng hình, một ao ước, một lối sống ông cha*

*Ôi Đất Nước sau bốn nghìn năm đi đâu ta cũng thấy*

*Những cuộc đời đã hóa núi sông ta…*

(*Đất Nước* – Trích trường ca *Mặt đường khát vọng*, Nguyễn Khoa Điềm, Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục, 2008, tr. 120)

------------------------HẾT --------------------

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **SỞ GD & ĐT BÌNH PHƯỚC** | **ÐỀ THI THỬ KÌ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023**  **ĐÁP ÁN, THANG ĐIỂM** | |
|  | | **Bài thi: NGỮ VĂN**  ***(Đáp án, thang điểm gồm có 03 trang)*** | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **Đọc hiểu** |  |
| **1** | Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận | 0.5 |
| **2** | Theo tác giả, cách tạo sự khởi đầu tốt đẹp là: “Khi phải đối mặt với khó khăn, hãy tự nhủ rằng mọi rắc rối sẽ được giải quyết, từ đó nỗ lực tìm giải pháp cho vấn đề”. | 0.5 |
| **3** | Tác giả cho rằng: “Thất bại còn giúp ta hiểu được giá trị của thành công” vì:  - Có trải qua thất bại, mới thấy thành công chính là kết quả tốt đẹp nhất được kết tinh từ những nỗ lực, ý chí của chính mình.  - Thành công như một dấu ấn ghi nhận sự trưởng thành sau những vấp ngã, sai lầm.  - Thành công là thành quả to lớn giúp ta hiểu được giá trị của sự nỗ lực vượt lên chính mình cũng như giá trị của những động viên, giúp đỡ từ người khác,… | 1.0 |
| **4** | HS có thể trình bày theo cách hiểu của bản thân về ý kiến; sự lí giải phải hợp lí thuyết phục.  *Gợi ý*: Khi chưa thử mọi cơ hội mà bạn đang có cũng có nghĩa là bạn đã bỏ qua những điều kiện thuận lợi nhất giúp bạn dễ dàng đạt được thành công; chưa thử qua mọi cơ hội cũng có thể được hiểu như một sự thất bại đầu tiên vì nó chính là biểu hiện của sự thiếu dũng cảm,… | 1.0 |
| **II** |  | **Làm văn** | 2.0 |
|  | **1** | ***1.Yêu cầu chung****:* Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết |  |
| ***2.Yêu cầu cụ thể*** |  |
| a*. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận* | 0.25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*: Ý nghĩa của việc biết tạo ra cơ hội cho bản thân đối với mỗi người trong cuộc sống. | 0.25 |
| c. *Chia vấn đề cần nghị luận thành các luận điểm phù hợp; các luận điểm được triển khai theo trình tự hợp lí, có sự liên kết chặt chẽ…* |  |
| HS đảm bảo các yêu cầu trên và có thể trình bày đoạn văn theo định hướng:  - Việc tạo ra cơ hội cho bản thân giúp mỗi người chủ động nhanh chóng nắm bắt những thuận lợi, tự mở ra cánh cửa dẫn mình tới thành công, từ đó khẳng định được bản thân và đóng góp cho cộng đồng, xã hội,…  - Việc tạo ra cơ hội cho bản thân còn giúp mỗi người hiểu được năng lực, bản lĩnh của chính mình cũng như đánh giá được những thuận lợi, khó khăn, tạo đà cho những thành công tiếp theo,… | 1.0 |
| d. *Sáng tạo*: Cách diễn đạt độc đáo và sáng tạo (thể hiện được dấu ấn cá nhân, quan điểm và thái độ riêng, sâu sắc), thể hiện ý phản biện nhưng không trái với chuẩn mực đạo đức và pháp luật. | 0,25 |
| *e. Chính tả, dùng từ, đặt câu* | 0,25 |
| **2** | **Cảm nhận về đoạn thơ trích Đất nước của Nguyễn Khoa Điềm** | **5.0** |
| *a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận:* Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề. | 0.25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Cảm nhận về đoạn thơ trích Đất nước của Nguyễn Khoa Điềm* | 0.5 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*: Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu sau: |  |
| \* Giới thiệu khái quát về tác giả Nguyễn Khoa Điềm và đoạn trich Đất nước | 0.5 |
| *\* Nội dung:* tác giả nêu ra một cách nhìn mới mẻ, có chiều sâu về những danh lam thắng cảnh trên khắp các miền đất nước  - Phát hiện mới mẻ từ không gian địa lí:  + Nhà thơ đã kể, liệt kê một loạt kì quan thiên nhiên trải dài trên lãnh thổ từ Bắc vào Nam: *núi Vọng Phu, hòn Trống Mái, đất Tổ Hùng Vương, dòng sông xanh thẳm, núi Bút, non Nghiên, Hạ Long...* như phác thảo tấm bản đồ văn hóa đất nước.  + Nhân dân - những con người vô danh, bình dị đã hóa thân vào những danh lam, thắng cảnh. Nó trở thành những biểu tượng đẹp đẽ cho tính cách, tâm hồn, lẽ sống của dân tộc.  - Từ những hình ảnh, những cảnh vật, hiện tượng cụ thể, nhà thơ đã đi đến những khái quát sâu sắc:  + Nhân dân không chỉ góp danh lam thắng cảnh, mà còn góp vào đó những giá trị tinh thần, là phong tục, tập quán, là truyền thống văn hóa *(khắp ruộng đồng gò bãi, mang một dáng hình, một ao ước, một lối sống ông cha)*  + Nhân Dân không chỉ góp tuổi, góp tên mà còn góp cả cuộc đời và số phận mình: *Những cuộc đời đã hóa núi sông ta*, nhận thức sâu sắc về mối quan hệ gắn bó giữa thiên nhiên và con người, giữa đất nước và nhân dân.  - Tình cảm, thái độ của tác giả: niềm tự hào về vẻ đẹp của thiên nhiên, của truyền thống dân tộc; thái độ trân trọng những đóng góp lớn lao của nhân dân🡪 góp phần thể hiện tư tưởng “Đất Nước của Nhân dân”. | 2.5 |
| *\* Nghệ thuật:*  - Sử dụng chất liệu văn hóa dân gian: ngôn từ, hình ảnh bình dị, dân dã, giàu sức gợi.  - Sức truyền cảm lớn từ sự hòa quyện của chất chính luận và chất trữ tình... | 0.5 |
| *d. Chính tả, dùng từ, đặt câu:* Đảm bảo chuẩn quy tắc chính tả, chuẩn ngữ pháp của câu, ngữ nghĩa của từ. | 0.25 |
| *e. Sáng tạo:* Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận. | 0.5 |
| **ĐIỂM TOÀN BÀI THI: I + II = 10.0** | | | **10.0** |

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO BÌNH PHƯỚC**  **ĐỀ THAM KHẢO 9** | **KỲ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2023**  Bài thi**: NGỮ VĂN**  *Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian phát đề* |

### **I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm).**

### **Đọc văn bản và thực hiện các yêu cầu sau:**

*“Tư duy bó đũa” là một kiểu tư duy cào bằng, không coi trọng giá trị của từng cá nhân. Thử hình dung một xã hội mà ai cũng như ai - những chiếc đũa giống hệt nhau từ chất liệu đến màu sắc, kích thước như chui ra từ một khuôn. Ấy là chưa kể giờ phổ biến loại đũa dùng một lần xong thì vứt bỏ. Ngay cả đũa ngà đũa bạc mà vua chúa thường dùng cũng chỉ quý vì là đồ dùng của bậc vua chúa, chứ hẳn không phải vì giá trị “làm đũa” của nó.*

*“Tư duy bó đũa” biết đâu có thể là sự đánh lừa chính mình. Làm gì có sức mạnh của cả bó đũa, vì dù đứng chung trong một ống đũa hay được buộc thành một bó, đũa vẫn chỉ là những chiếc đơn lẻ, dễ dàng bị tách khỏi cả bó.*

*Một người thần kinh bình thường chẳng ai cầm cả bó đũa mà bẻ, kẻ tà tâm sẽ bẻ từng chiếc, từng chiếc đến hết cả bó vì những chiếc đũa tự nó không có chất kết dính để tự gắn chặt vào nhau, hoặc nguy hiểm hơn, quăng cả bó vào đống lửa.*

*Đũa thì cứ là đũa, đừng cố gắng đua chen làm cột. Nhưng hãy thật cứng cỏi để không ai có thể dễ dàng bẻ gãy dù chỉ là một chiếc đũa. Mỗi chiếc đũa cứng cỏi sẽ tạo nên sức mạnh của cả “bó đũa” chứ không phải là ngược lại.*

# *(Nghĩ khác về chiếc đũa*, Nguyễn Thị Hậụ, https://cuoituan.tuoitre.vn)

**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản.

**Câu 2.** Chỉ ra và nêu tác dụng biện pháp tu từ trong câu: "*Thử hình dung một xã hội mà ai cũng như ai - những chiếc đũa giống hệt nhau từ chất liệu đến màu sắc, kích thước như chui ra từ một khuôn.*"

**Câu 3.** Anh/chị hiểu như thế nào về *“Đũa thì cứ là đũa, đừng cố gắng đua chen làm cột”* của tác giả?

**Câu 4.** Anh chị có đồng tình về *“Tư duy bó đũa"* ở trong văn bản không? Vì sao?

**II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1 *(2,0 điểm)*** Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, anh/ chị hãy viết một đoạn văn khoảng 200 chữ trình bày suy nghĩ về sức mạnh sự cứng cỏi của con người trong cuộc sống.

**Câu 2. *(5,0 điểm)*** Trình bày cảm nhận của anh (chị) về thiên nhiên và con người Việt Bắc trong nỗi nhớ của người cán bộ về xuôi thể hiện trong đoạn thơ trích trong bài Việt Bắc của Tố Hữu

*Ta về mình có nhớ ta*

*Ta về ta nhớ những hoa cùng người.*

*Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi,*

*Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng.*

*Ngày xuân mơ nở trắng rừng,*

*Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang.*

*Ve kêu rừng phách đổ vàng,*

*Nhớ cô em gái hái măng một mình.*

*Rừng thu trăng rọi hòa bình,*

*Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung.*

(Trích *Việt Bắc*, Tố Hữu)

−−−−−−−−−−**Hết**−−−−−−−−−

SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO **KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023**

BÌNH PHƯỚC  **ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM**

ĐỀ THAM KHẢO  **Bài thi: NGỮ VĂN**

*(Đáp án – thang điểm gồm có … trang)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **3,0** |
|  | 1 | Phương thức biểu đạt chính của văn bản: Nghị luận | 0,5 |
| 2 | - Biện pháp tu từ: So sánh:“Những chiếc đũa giống hệt nhau” so sánh với “chui ra từ một khuôn”.  -Tác dụng:  + Tăng sức gợi hình, gợi cảm, giúp cho cách diễn đạt sinh động hơn.  + Qua phép tu từ so sánh, tác giả thể hiện trăn trở riêng khi nghĩ về một xã hội mà con người sống theo kiểu rập khuôn, thiếu nét cá tính, độc đáo riêng của mỗi cá nhân. | 1,0 |
| 3 | - Ý kiến *“Đũa thì cứ là đũa, đừng cố gắng đua chen làm cột”* của tác giả chính là muốn chúng ta hãy sống là chính mình, với tư tưởng và hành động của riêng mình, đừng cố bắt chước người khác. Mỗi người hãy là một “bản thể” độc lập, dù bé nhỏ nhưng sống có ích cho xã hội, cho cuộc đời. Đừng sống như một “bản sao”, bắt chước hành vi, suy nghĩ của người khác để rồi đánh mất bản thân lúc nào không hay biết. | 0,75 |
| 4 | - Khẳng định đồng tình/không đồng tình/ đồng tình một phần (0.25)  - Trình bày ngắn gọn nguyên nhân ( 0.5)  Gợi ý: Trường hợp đồng tình một phần. Xuất phát từ những nguyên nhân sau:“Tư duy bó đũa” trong văn bản thể hiện cho người đọc thấy được giá trị của từng “chiếc đũa” là mỗi cá nhân quan trọng thế nào đối với một tập thể là “bó đũa”. Nếu mỗi người đều nỗ lực hết mình vì lợi ích chung của tập thể, không màng đến khó khăn, gian khổ để từng ngày rèn luyện bản thân trở nên “cứng cỏi” hơn thì tập thể đó sẽ ngày càng lớn mạnh và vững chắc hơn. Nỗ lực vì một xã hội tốt đẹp hơn là rất đúng đắn. Nhưng em không tán thành ý kiến của tác giả cho rằng “Làm gì có sức mạnh của cả bó đũa” hay “Những chiếc đũa tự nó không có chất kết dính để tự gắn chặt vào nhau”. Điều này chỉ đúng khi hiểu theo nghĩa đen, “chiếc đũa” chỉ là “chiếc đũa”. Còn trong đoạn văn này, ý tác giả muốn nói đến “chiếc đũa” chính là từng cá nhân mỗi người kết hợp nhau tạo thành. Vì thế em cho rằng, sức mạnh đoàn kết có ý nghĩa rất quan trọng trong cuộc sống. Bất cứ tập thể, tổ chức hay đất nước nào cũng cần có tinh thần và sức mạnh đoàn kết. | 0,75 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **7,0** |
|  | **1** | **Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ)** *trình bày suy nghĩ* ***về sức mạnh sự cứng cỏi của con người trong cuộc sống.*** | **2,0** |
| *a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn*  Thí sinh có thể trình bày đoạn văn diễn dịch, quy nạp, tổng phân hợp, móc xích hoặc song hành | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*: về sức mạnh sự cứng cỏi của con người trong cuộc sống. | 0,25 |
| *c.  Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm.* Học sinh vận dụng tốt các thao tác lập luận để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách nhưng phải làm ***rõ về sức mạnh sự cứng cỏi của con người trong cuộc sống.*** Có thể triển khai theo hướng sau:  - “Cứng cỏi” là thái độ, ý chí vững vàng, không vì yếu mà chịu khuất phục.  - Một tinh thần cứng cỏi, một ý chí mạnh mẽ giúp ta có được sự bản lĩnh và dũng cảm. Người có ý chí và nghị lực là người luôn đương đầu với mọi khó khăn thử thách, là người dám nghĩ, dám làm, dám sống. Câu chuyện về chàng trai Nguyễn Sơn Lâm, chỉ cao chưa đầy một mét, đi phải chống nạng nhưng lại giỏi ba thứ tiếng, anh là người khuyết tật Việt Nam đầu tiên đặt chân lên đỉnh núi Phan-xi-păng mà không cần đến sự giúp đỡ của người khác.  - Một tinh thần cứng cỏi giúp bạn khắc phục mọi khó khăn và thử thách. Rèn cho ta niềm tin, thúc đẩy chúng ta luôn hướng về phía trước và vững tin vào tương lai. Người có nghị lực luôn có thể chuyển rủi thành may, không khuất phục số phận và đổ lỗi cho số phận. Vậy, hãy bước ra ngoài và luyện tập sự cứng cỏi về tinh thần. Hiếm ai có thể mạnh mẽ và cứng cỏi hơn Nelson Mandela cựu Tổng thống Nam Phi - người đã nói “Bí quyết của sự thành công là biết cách chấp nhận những cái không thể, làm một việc gì đó mà thiếu đi những thứ cần thiết và biết cách chịu đựng việc thiếu đi sự thông cảm”. Thử thách bản thân hàng ngày với một kỹ năng mà bạn chưa thành thạo để có thể cải thiện sự tự tin của mình khi gặp khó khăn. Rèn luyện bản thân để tự tin hơn và giữ vững ý thức trách nhiệm là cách để luyện tập bản thân mỗi ngày một cứng cỏi hơn, mãnh mẽ hơn. Nhưng trong xã hội vẫn có một số người có suy nghĩ mềm yếu, không kiên định, lối sống ỷ lại, không có tinh thần phấn đấu.  - Bài học: Thế hệ trẻ hôm nay cần không ngừng rèn đức luyện tài để có thể vững vàng tiến về phía trước. Bằng việc chấp nhận và vượt qua những thử thách thì bạn sẽ trở nên cứng cỏi hơn bao giờ hết. Vì sự cứng cỏi của thể xác thì có hạn, nhưng sự cứng cỏi của tâm hồn thì vô hạn. | 1,0 |
| *d. Chính tả, dùng từ, đặt câu*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ | 0,25 |
| **2** | Trình bày cảm nhận của anh (chị) về thiên nhiên và con người Việt Bắc trong nỗi nhớ của người cán bộ về xuôi thể hiện trong đoạn thơ trích trong bài Việt Bắc của Tố Hữu. | **5,0** |
| *a.* *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận: Mở bài* nêu được vấn đề, *Thân bài* triển khai được vấn đề, *Kết* *bài* khái quát được vấn đề. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* cảm nhận của về thiên nhiên và con người Việt Bắc trong nỗi nhớ của người cán bộ về xuôi thể hiện trong đoạn thơ trích trong bài Việt Bắc của Tố Hữu | 0,5 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau: | **3,5** |
| ***\**** *Giới thiệu khái quát tác giả, tác phẩm và yêu cầu đề* | 0,5 |
| *\* Cảm nhận đoạn thơ:* | 2,75 |
| - Nội dung:  + Thiên nhiên Việt Bắc trong nỗi nhớ của người cán bộ về xuôi vô cùng đẹp, biến đổi kì ảo và mang những nét đặc trưng của núi rừng Việt Bắc. Thiên nhiên đó có cả ban ngày lẫn ban đêm, có nhiều màu sắc sinh động, có cả bốn mùa Xuân, Hạ, Thu, Đông, mỗi mùa gắn với một hình ảnh đặc trưng…tạo nên một bức tranh tứ bình độc đáo. Thiên nhiên mùa nào cũng đẹp, cũng nên thơ, cũng đáng nhớ.  + Con người Việt Bắc trong nỗi nhớ của người về xuôi có khi được cảm nhận rất cụ thể như cô em hái măng, người đan nón… nhưng có khi lại được nhớ đến một cách chung chung như người đi rừng “dao gài thắt lưng” hay “nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung” nhưng họ đều là những người lao động với bàn tay lao động khéo léo, với phẩm chất lao động cần mẫ, chăm chỉ và đặc biệt là tấm lòng ân tình thủy chung với cách mạng.  + Qua hình ảnh thiên nhiên và con người Việt Bắc trong nỗi nhớ của người cán bộ về xuôi ta thấy được tình cảm gắn bó sâu nặng, thiết tha của người cán bộ về xuôi đối với mảnh đất và con nguồi Việt Bắc. Đó cũng là tình quân dân cao đẹp mà tác giả muốn ngợi ca.  - Nghệ thuật: Giọng thơ tha thiết, nhịp nhàng; kết cấu đoạn thơ cân đối, hài hòa (cứ một câu tả cảnh lại kết hợp với một câu nói về người); hình ảnh thơ, cách xưng hô mình-ta gần gũi, quen thuộc; sử dụng điệp từ, điệp cấu trúc kết hợp với liệt kê…Tất cả làm nỗi bật vẻ đẹp thiên nhiên và con người Việt Bắc trong nỗi nhớ của người cá bộ cách mạng về xuôi. | 2,0  0,75 |
| \* Đánh giá chung về đoạn thơ | 0,25 |
| *d. Chính tả, dùng từ, đặt câu*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ | 0,5 |
| **TỔNG ĐIỂM** | | | **10,0** |

———– Hết ———

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO BÌNH PHƯỚC**  **ĐỀ THAM KHẢO 10** | **KỲ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2023**  Bài thi**: NGỮ VĂN**  *Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian phát đề* |

**I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

*(1) Có thể lâu nay chúng ta vẫn nghĩ về từ “hạnh phúc” như một từ sáo rỗng, bởi không thể xác định được một cách cụ thể nó bao hàm điều gì. Là thành đạt, giàu có? Là được tôn vinh? Là được hưởng thụ bất kỳ điều gì ta muốn? Là chia sẻ và được chia sẻ? Là đem đến niềm vui cho người khác? Hay chính là sự hài lòng của riêng bản thân mình?*

*(2) Có thể, chúng ta vẫn nghĩ hạnh phúc là vấn đề “riêng tư” và “cá nhân”. Nhưng không phải vậy. Nếu bạn lo buồn hay gặp bất trắc thì ít nhất, thầy cô, cha mẹ, bạn bè đều cảm thấy xót xa, lo lắng cho bạn. Còn nếu bạn vui tươi, hạnh phúc thì ít nhất cũng làm cho chừng đó người cảm thấy yên lòng, lạc quan và vui vẻ khi nghĩ về bạn.*

*(3) Mỗi con người là một mắt xích, dù rất nhỏ nhưng đều gắn kết và ảnh hưởng nhất định đến người khác. Và người khác ấy lại có ảnh hưởng đến những người khác nữa. Tôi thích nghĩ về mối quan hệ giữa con người với nhau trong cuộc đời như mạng tinh thể kim cương. Mỗi người là một nguyên tử cacbon trong cấu trúc đó, có vai trò như nhau và ảnh hưởng lẫn nhau trong một mối liên kết chặt chẽ. Một nguyên tử bị tổn thương sẽ ảnh hưởng đến bốn nguyên tử khác, và cứ thế mà nhân rộng ra. Chúng ta cũng có thể vô tình tác động đến cuộc đời một người hoàn toàn xa lạ theo kiểu như vậy.*

(Trích***Đơn giản chỉ là hạnh phúc, Nếu biết trăm năm là hữu hạn…, Phạm Lữ Ân****,*

NXB Hội nhà văn, năm 2016, trang 40-41)

**Câu 1**. Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích. (0.5 điểm)

**Câu 2**. Vấn đề chính được trình bày trong đoạn trích trên là gì? (0.5 điểm)

**Câu 3**. Anh/Chị hiểu thế nào về ý kiến*: Mỗi con người là một mắt xích, dù rất nhỏ nhưng đều gắn kết và ảnh hưởng nhất định đến người khác*. (1.0 điểm)

**Câu 4**. Thông điệp nào trong đoạn trích trên có ý nghĩa nhất đối với anh/chị? Vì sao? (1.0 điểm)

**II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1 *(2,0 điểm)***

Từ nội dung của văn bản đọc hiểu, hãy viết 01 đoạn văn (khoảng 200 chữ) chia sẻ câu trả lời của anh/chị cho câu hỏi về hạnh phúc: Là đem đến niềm vui cho người khác? Hay chính là sự hài lòng của riêng bản thân mình?

**Câu 2. *(5,0 điểm)***

Trong bài thơ Tây Tiến, nhà thơ Quang Dũng đã miêu tả con đường hành quân của người lính:

*“Dốc lên khúc khuỷu dốc thăm thẳm*

*Heo hút cồn mây súng ngửi trời*

*Ngàn thước lên cao ngàn thước xuống*

*Nhà ai Pha Luông mua xa khơi”*

Và

“*Người đi Châu Mộc chiều sương ấy*

*Có thấy hồn lau lẻo bến bờ*

*Có nhớ dáng người trên độc mộc*

*Trôi dòng nước lũ hoa đong đưa.”*

*( Tây Tiến – Quang Dũng, Ngữ văn 12, Tập Một, NXB Giáo Dục 2016)*

Cảm nhận của anh/chị về bức tranh thiên nhiên ở hai đoạn thơ trên, từ đó nhận xét về vẻ đẹp lãng mạn của hai đoạn thơ.

−−−−−−−−−−**Hết**−−−−−−−−−

*Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.*

SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO **KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023**

BÌNH PHƯỚC  **ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM**

ĐỀ THAM KHẢO  **Bài thi: NGỮ VĂN**

*(Đáp án – thang điểm gồm có … trang)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **3,0** |
|  | 1 | Phương thức biểu đạt chính là: Nghị luận | 0.5 |
| 2 | Vấn đề được trình bày trong đoạn trích: Hạnh phúc không phải là vấn đề cá nhân, riêng tư mà còn ảnh hưởng, tác động đến nhiều người khác, từ cha mẹ, thầy cô, bạn bè tới cả những người xa lạ. | 0.5 |
| 3 | Cách hiểu ý kiến Mỗi con người là một mắt xích, dù rất nhỏ nhưng đều gắn kết và ảnh hưởng nhất định đến người khác:  -Vai trò của mỗi cá nhân trong việc gắn kết xã hội.  - Sự tác động nhất định của bản thân mỗi người đối với những người xung quanh. | 1.0 |
| 4 | Đây là câu hỏi mở, cho phép học sinh tự chọn lựa thông điệp có ý nghĩa nhất đối với bản thân. Câu trả lời của học sinh cần đạt các yêu cầu:  • Thông điệp được gợi ra từ đoạn trích, có ý nghĩa tích cực, tốt đẹp đối với nhận thức, quan niệm, lối sống của thí sinh nói riêng và mỗi người nói chung. 0,5 điêm  • Lí giải lí do lựa chọn và ý nghĩa của thông điệp một cách ngắn gọn, thuyết phục. 0,5 điêm | 1.0 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **7,0** |
|  | **1** | **Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) chia sẻ câu trả lời của anh/chị cho câu hỏi về hạnh phúc: Là đem đến niềm vui cho người khác? Hay chính là sự hài lòng của riêng bản thân mình?** | **2,0** |
| *a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn*  Thí sinh có thể trình bày đoạn văn diễn dịch, quy nạp, tổng phân hợp, móc xích hoặc song hành | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*: Ý nghĩa của hạnh phúc | 0,25 |
|  |  |
| *c.  Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm.* Học sinh vận dụng tốt các thao tác lập luận để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách. Có thể theo hướng sau:  – Giải thích: hạnh phúc là niềm vui, sự hài lòng khi con người đạt được những điều tốt đẹp.  – Phân tích:  + Hạnh phúc là đem đến niềm vui cho người khác, bởi ta vui khi mình sống đẹp, sống có ích, biết vị tha, làm được điều tốt đẹp cho người khác, giúp người khác hạnh phúc.  + Hạnh phúc là sự hài lòng của riêng bản thân mình, khi ta đạt được những nhu cầu, khát vọng chính đáng của bản thân, tạo ra được những thành quả tốt đẹp, nâng cao giá trị sự sống.  ->Dẫn chứng minh họa  – Bàn mở rộng: Khẳng định quan niệm trong hai câu hỏi đều đúng:  • Quan niệm của học sinh về hạnh phúc: cần kết hợp cả hai - đem đến niềm vui cho người khác và bản thân được hài lòng – thì hạnh phúc mới trọn vẹn, ý nghĩa.  • Phê phán: suy nghĩ, cách sống vị kỉ, chỉ biết tới hạnh phúc riêng...  –  Bài học nhận thức và hành động:  + Bài học nhận thức:  + Hành động: | 1,0 |
| *d. Chính tả, dùng từ, đặt câu*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ | 0,25 |
| **2** | **Cảm nhận của anh/chị về bức tranh thiên nhiên ở hai đoạn thơ trên, từ đó nhận xét về vẻ đẹp lãng mạn của hai đoạn thơ.** | **5,0** |
| *a.* *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận: Mở bài* nêu được vấn đề, *Thân bài* triển khai được vấn đề, *Kết* *bài* khái quát được vấn đề. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* | 0,5 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau: |  |
| ***\**** *Giới thiệu khái quát tác giả, tác phẩm và yêu cầu đề* | 0,5 |
| **\* Cảm nhận về hai đoạn thơ:**  **\*\* Đoạn thơ thứ nhất**: Bốn câu thơ ở đoạn thơ thứ nhất được xem là bốn câu tuyệt bút của bài thơ Tây Tiến. Chỉ bằng bốn câu thơ, tác giả đã dựng lên một bức tranh dữ dội, hùng vĩ về thiên nhiên Tây Bắc vừa trong sự đối lập tương phản vừa hài hòa về bút pháp nghệ thuật:  *“ Dốc lên khúc khủyu dốc thăm thẳm*  *Heo hút cồn mây súng ngửi trời*  *Ngàn thước lên cao ngàn thước xuống*  *Nhà ai Pha Luông mưa xa khơi”*  - Những từ ngữ giàu chất tạo hình: *“khúc khủy”, heo hút, thăm thẳm, cồn mây”* đã diễn tả thật đắc địa sự hiểm trở và độ cao ngất trời của núi rừng Tây Bắc. Ba chữ *“súng ngửi trời”* vừa gợi hình vừa gợi cảm. Nó gợi lên hình ảnh những người lính hành quân trên núi cao, mũi súng như chạm tới đỉnh trời. Hình ảnh ấy đem đến sự cảm nhận về vẻ đẹp của người lính Tây Tiến. Đó là vẻ đep của khí phách hiên ngang, tầm vóc họ như sánh ngang đất trời.  - Thanh điệu và nhịp điệu cũng có tác dụng gợi lên hình ảnh:  + Câu thơ có sự đan xen nhiều thanh trắc, đọc lên như nghe thấy cả những tiếng thở nặng nhọc của người lính sau những chặng đường vượt dốc: *“Dốc lên khúc khủyu dốc thăm thẳm”.*  *+* Câu thơ với cách ngắt nhịp bẻ đôi đột ngột trong sự đối lập tương phản: “*Ngàn thước lên cao/ngàn thước xuống”* đem đến sự cảm nhận về sự hiểm trở của núi rừng, dốc vút lên cao rồi đổ xuống gần như thẳng đứng. Người đọc nhưng đang chứng kiến một trò bập bênh đến chóng mặt.  + Đan xen giữa những câu thơ nhiều thanh trắc là một câu thơ toàn thanh bằng: *“Nhà ai Pha Luông mưa xa khơi”.* Với câu thơ này người đọc có thể hình dung ra cảnh người lính Tây Tiến đang ở lưng chừng núi phóng tầm mắt ra xa để cảm nhận vẻ đẹp của nhà ai đó đang bồng bềnh trong mưa rừng sương núi. Từ góc độ hội họa có thể thấy đan xen giữa những câu thơ nhiều thanh trắc như nét vẽ gân guốc là câu thơ toàn thanh bằng như nét vẽ mềm mại làm dịu nhẹ bức tranh.  \*\* **Đoạn thơ thứ hai:** Đoạn thơ thứ 2 là cảnh sông nước Tây Bắc mang một vẻ đẹp thơ mộng, huyền ảo:  *“Người đi Châu Mộc chiều sương ấy*  *Có thấy hồn lau lẻo bến bờ*  *Có nhớ dáng người trên độc mộc*  *Trôi dòng nước lũ hoa đong đưa”*  - Cảnh hiện thực mà huyền ảo với không gian, thời gian. Không gian là đôi bờ sương phủ, đôi bờ phơ phất ngàn lau. Chỉ loáng thoáng vài nét gợi mà tác giả vừa khắc họa hình ảnh cụ thể, vừa gợi lên được cái hồn của cảnh vật. Dòng sông như chảy từ thời tiền sử, như mang nỗi niềm cổ tích từ ngàn xưa. Thời gian là buổi chiều tĩnh lặng đã lùi dần và khuất hẳn những “*Chiều chiều oai linh thác gầm thét”,* những *“ Đêm đêm Mường Hịch cọp trêu người”,* đã hiện ra trước mắt người đọc cảnh sông nước Tây Bắc thơ mộng, đẹp như bức tranh lụa mượt mà. Những nét vẽ mờ nhòa: chiều sương, hồn lau, một dáng người trên con thuyền độc mộc gợi lên được cái thơ mộng của cảnh, cái hư ảo của hoài niệm.  - Nổi bật lên trên dòng sông như nỗi niềm cổ tích là hình ảnh những thiếu nữ Tây Bắc với vẻ đẹp duyên dáng trên con thuyền độc mộc. Hai chữ “*đong đưa”* (chứ không phải là đung đưa) đã biến bông hoa thành sinh thể có hồn. Hoa tương xứng với người, dường như hoa cũng như người biết soi mình làm duyên làm dáng trên sông nước chòng chành. Dáng hình cô gái cao nguyên Mộc Châu duyên dáng trên con thuyền độc mộc xuôi dòng nước lũ đẹp như đóa hoa rừng đong đưa giữa chiều sương mãi mãi là những kỉ niệm không phai mờ mang theo hành trang của “đoàn binh không mọc tóc”. | 2,0 |
| **\* Nghệ thuật:**  Bút pháp hiện thực kết hợp với bút pháp lãng mạn; ngôn ngữ giàu tính nhạc, có sự kết hợp bởi các thanh bằng trắc tạo nên bức tranh thiên nhiên vừa hùng vĩ dữ dội vừa thơ mộng, trữ tình; từ láy, hình ảnh gợi hình gợi cảm; chất nhạc và chất thơ hòa quyện; nét vẽ mềm mại, tinh tế, hồn thơ phóng khoáng, lãng mạn,... | 0,5 |
| **\* Nhận xét ngắn gọn về bút pháp lãng mạn của hai đoạn thơ**:  - Quang Dũng đã phát huy cao độ trí tưởng tượng bay bổng và lãng mạn của mình để tô đậm vẻ đẹp của thiên nhiên núi rừng miền Tây và nhất là tô đậm vẻ đẹp phi thường của người lính. Nhờ bút pháp lãng mạn, tác giả đã mang đến cho người đọc bức tranh thiên nhiên hùng vĩ, nên thơ, trữ tình của núi rừng miền Tây và vẻ đẹp hình tượng người lính Tây Tiến vô cùng lãng mạn, hào hoa, hào hùng.  - Qua hai đoạn thơ hiện lên cái tôi hào hoa, thanh lịch, giàu chất lãng mạn, với khả năng cảm nhận một cách tinh tế vẻ đẹp của thiên nhiên và tình người, đồng thời lại rất mực hồn nhiên, bình dị, chân thật. | 0,5 |
| *d. Chính tả, dùng từ, đặt câu*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ | 0,5 |
| **TỔNG ĐIỂM** | | | **10,0** |

———– Hết ———

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO BÌNH PHƯỚC**  **ĐỀ THAM KHẢO 11** | **KỲ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2023**  Bài thi**: NGỮ VĂN**  *Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian phát đề* |

**I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu:

**Viết cho con**

*Bây giờ con đang ở đây*

*từng khóm lá xanh đang lặng lẽ nép mình trong vườn*

*bàn chân con chưa để dấu muôn nơi*

*những cánh hoa tay con chưa chạm tới*

*trong mắt con trời xanh yên ả*

*những đám mây như gấu trắng bồng bềnh*

*Bây giờ con đang ở đây*

*khi những cánh rừng già châu Phi bốc cháy*

*voi chạy về châu Âu chết cóng giữa mùa đông*

*khi hàng triệu con chim rời xứ lạnh bay về xứ nóng*

*kiệt sức rồi phải lao xuống biển sâu*

*Hôm nay con học đi*

*ông hàng xóm chống gậy ra vườn lê từng bước nặng nề*

*Hôm nay con học nói*

*bà hàng xóm thều thào với chồng về một miền quê thời tuổi trẻ*

*Mai này con lớn lên*

*bố không biết những điều con sẽ nghĩ*

*bố không biết những con voi còn chết cóng phía trời xa*

*bố không biết những đàn chim còn bay về xứ nóng?..*

*bố chỉ mong trái tim con đừng lạc lõng*

*trước mọi vui buồn bất hạnh của thời con.*

(Theo***Những kỉ niệm tưởng tượng****,* Trương Đăng Dung, NXB Thế giới, 2011, tr.79-81)

**Câu 1. (0,5 điểm)** Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

**Câu 2. (0,75 điểm)** Nêu ngắn gọn nội dung của bài thơ.

**Câu 2. (0,75 điểm)** Qua khổ thơ 1 và 2, người cha muốn con mình nhận thức được điều gì?

**Câu 4. (1,0 điểm)** Anh/chị hiểu như thế nào về mong ước của người cha được thể hiện trong 2 câu cuối của bài thơ:

*bố chỉ mong trái tim con đừng lạc lõng*

*trước mọi vui buồn bất hạnh của thời con.*

**Phần II. Làm văn (7,0 điểm)**

**Câu 1. (2,0 điểm)**

Từ nội dung gợi ra ở phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về giá trị của một trái tim không lạc lõng trước mọi vui buồn, bất hạnh của cuộc đời.

**Câu 2. (5,0 điểm)**

*Ai ở xa về, có việc vào nhà thống lý Pá Tra thường trông thấy có một cô gái ngồi*

*quay sợi gai bên tảng đá trước cửa, cạnh tàu ngựa. Lúc nào cũng vậy, dù quay sợi, thái cỏ ngựa, dệt vải, chẻ củi hay đi cõng nước dưới khe suối lên, cô ấy cũng cúi mặt, mặt buồn rười rượi.*

*[...] Lần lần, mấy năm qua, mấy năm sau, bố Mị chết. Nhưng Mị cũng không còn*

*tưởng đến Mị có thể ăn lá ngón tự tử nữa. Ở lâu trong cái khổ, Mị cũng quen khổ rồi. Bây giờ Mị tưởng mình cũng là con trâu, mình cũng là con ngựa, là con ngựa phải đổi ở cái tàu ngựa nhà này đến ở cái tàu ngựa nhà khác, ngựa chỉ biết ăn cỏ, biết đi làm mà thôi. Mị cúi mặt, không nghĩ ngợi nữa, mà lúc nào cũng chỉ nhớ đi nhớ lại những việc giống nhau, tiếp nhau vẽ ra trước mặt, mỗi năm mỗi mùa, mỗi tháng lại làm đi làm lại: Tết xong thì lên núi hái thuốc phiện, giữa năm thì giặt đay, xe đay, đến mùa thì đi nương bẻ bắp, và dù lúc đi hái củi, lúc bung ngô, lúc nào cũng gài một bó đay trong cách tay để tước thành sợi. Bao giờ cũng thế, suốt năm, suốt đời như thế. Con ngựa, con trâu làm còn có lúc, đêm nó còn được đứng gãi chân, đứng nhai cỏ, đàn bà con gái nhà này thì vùi vào việc làm cả đêm cả ngày.*

*Mỗi ngày Mị càng không nói, lùi lũi như con rùa nuôi trong xó cửa. Ở cái buồng Mị nằm, kín mít, có một chiếc cửa sổ một lỗ vuông bằng bàn tay. Lúc nào trông ra cũng chỉ thấy trăng trắng, không biết là sương hay là nắng. Mị nghĩ rằng mình cứ chỉ ngồi trong cái lỗ vuông ấy mà trông ra, đến bao giờ chết thì thôi.*

*(Trích “Vợ chồng A Phủ”, Tô Hoài, SGK Ngữ Văn 12 tập 2, tr4-6, NXB Giáo Dục,*

*2017)*

Anh/ chị hãy phân tích đoạn trích trên. Từ đó làm rõ giá trị nhân đạo của tác phẩm.

-----------Hết-----------

SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO **KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023**

BÌNH PHƯỚC  **ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM**

ĐỀ THAM KHẢO  **Bài thi: NGỮ VĂN**

*(Đáp án – thang điểm gồm có … trang)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **Đọc hiểu** | **3.0** |
| **1** | Thể thơ tự do | 0,5 |
| **2** | Bài thơ gợi ra một cuộc trò chuyện âm thầm giữa cha và con. Người cha tâm sự, dặn dò con mình: Về quy luật nhân sinh về sự thật rằng thế giới này đầy bất trắc. Hạnh phúc và khổ đau chẳng bao giờ tách rời... và ông mong muốn con sống phải có trách nhiệm, có cống hiến không sống vô tâm, ích kỉ. | 0,75 |
| **3** | Qua khổ thơ 1 và 2, người cha muốn con mình nhận thức được:  *-* Khi con đang ở không gian nhỏ hẹp, ở trong vòng tay yêu thương của gia đình, chưa va vấp trải nghiệm, chưa mở mang tầm nhìn, suy nghĩ *…* cuộc sống đối với con vô cùng bình yên, đẹp đẽ, thơ mộng.  - Nhưng cũng chính khi ấy, bên ngoài thế giới rộng lớn, cuộc sống đang biến động dữ dội, khắc nghiệt, chứa đựng nhiều nghịch lý phức tạp mà con chưa biết, chưa hiểu. | 0,75 |
| **4** | - Người cha muốn trái tim con *đừng lạc lõng,* đừng đập sai nhịp, sống thiếu gắn bó, không hòa nhập với cuộc đời, xã hội.  - Người cha mong muốn con phải sống có trách nhiệm, đừng ích kỉ, vô tâm, thiếu sự quan tâm đến mọi biến động của thời cuộc.  - Người cha muốn con phải có những suy nghĩ, việc làm cụ thể góp phần vào sự phát triển chung của cộng đồng. | 1,0 |
| **II** |  | **Làm văn** | **7,0** |
| **1** | Từ văn bản ở phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về: g*iá trị của một trái tim không lạc lõng trước mọi vui buồn, bất hạnh của cuộc đời.* | **2,0** |
| *a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn:*  HS có thể trình bày đoạn văn theo nhiều cách: diễn dịch, quy nạp, tổng- phân- hợp… | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:* g*iá trị của một trái tim không lạc lõng trước mọi vui buồn, bất hạnh của cuộc đời.* | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề*  **-** Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách nhưng phải đảm bảo các nội dung sau:  \* **Giới thiệu vấn đề nghị luận**: *Giá trị của một trái tim không lạc lõng trước mọi vui buồn, bất hạnh của cuộc đời.* | 0,25 |
| **\*Giải thích:** *Trái tim không lạc lõng*… là con người sống gắn bó, trách nhiệm, đồng hành, sẻ chia với những cuộc đời xung quanh mình.  **\*Bàn luận:**  Giá trị của *trái tim không lạc lõng…:*  - Giúp ta có thể thấu hiểu, đồng cảm với những cuộc đời quanh mình  - Mang đến lối sống nhân văn, giàu nhân ái và yêu thương, sẵn sàng sẻ chia, giúp đỡ những mảnh đời bất hạnh, yếu thế.  - Giúp ta có những nhận thức sâu sắc về thế giới rộng lớn và trách nhiệm của bản thân đối với cộng đồng.  - Giúp ta có những trải nghiệm quý giá để không ngừng bồi đắp, nuôi dưỡng tâm hồn, nâng cao nhận thức, hoàn thiện bản thân để sống một cuộc đời đủ đầy và ý nghĩa.  - Phê phán những con người sống vô tâm, ích kỉ và thiếu trách nhiệm...  **\* Bài học nhận thức và hành động**  Không ngừng học tập, rèn luyện, nuôi dưỡng tâm hồn, phát triển phẩm chất, năng lực để sống gắn bó và trách nhiệm với cuộc đời. | 1,0  0,25 |
|  | **Câu**  **2** | Anh/ chị hãy phân tích đoạn trích trên. Từ đó làm rõ giá trị nhân đạo của tác phẩm. | **5,0** |
| *a. Đảm bảo cấu trúc của một bài văn nghị luận:* Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề. | 0,5 |
| *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:* Phân tích được cuộc sống làm dâu gạt nợ của Mị ở nhà thống lý Pá Tra và giá trị nhân đạo của tác phẩm.  *Hướng dẫn chấm:*  *- Học sinh xác định đúng vấn đề cần nghị luận: 0,5 điểm.*  *- Học sinh xác định chưa đầy đủ vấn đề nghị luận: 0,25 điểm.* | 0,5 |
|  |  |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm* | 3,0 |
|  |  |
| Vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn  chứng, cần đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau:  1. Giới thiệu ngắn gọn về tác giả, tác phẩm, đoạn trích  2. Phân tích đoạn trích: Cuộc sống bị bóc lột về thể xác và kìm hãm về tinh thần của Mị khi làm dâu gạt nợ nhà thống lý Pá Tra.  - Tình huống Mị xuất hiện tạo nhiều nghi vấn và tò mò. Dự báo một cuộc đời nhiều khúc mắc.  - Mị bị bóc lột về thể xác: làm việc quần quật suốt năm, suốt tháng...  - Tinh thần Mị bị trói buộc: Chai sạn cảm xúc, chấp nhận số phận trâu  ngựa...  - Nghệ thuật: trần thuật tự nhiên, giọng điệu trầm buồn, ngôn ngữ giàu  cảm xúc,...  3. Giá trị nhân đạo của tác phẩm  - Sự cảm thông sâu sắc của nhà văn với số phận bất hạnh của con người.  - Sự trân trọng những phẩm chất tốt đẹp của họ.  - Sự phê phán quyết liệt những thế lực chà đạp con người.  *Hướng dẫn chấm:*  *- Học sinh phân tích đầy đủ, sâu sắc: 3,0 điểm.*  *- Học sinh phân tích chưa đầy đủ hoặc chưa sâu sắc: 2.0 điểm - 2,75 điểm.*  *- Học sinh phân tích chung chung, chưa rõ: 1,0 điểm - 1,75 điểm.*  *- Học sinh phân tích sơ lược, không rõ các biểu hiện: 0,25 điểm - 0,75*  *điểm.* |  |
| *d. Chính tả, dùng từ, đặt câu:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiéng  Việt. | 0,5 |
| *e. Sáng tạo:* Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,5 |

.....HẾT.....

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO BÌNH PHƯỚC**  **ĐỀ THAM KHẢO 12** | **KỲ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2023**  Bài thi**: NGỮ VĂN**  *Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian phát đề* |

**I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi:**

Hạnh phúc tuy mang tính cá nhân nhưng cũng mang tính thời đại, cũng thay đổi theo những biến chuyển của xã hội trên các phương diện chính trị, kinh tế, văn hóa... Với người dân Việt Nam trong hai cuộc kháng chiến, cuộc đời đẹp nhất là “trên trận tuyến đánh quân thù”. Khi đất nước vừa thống nhất, hạnh phúc với nhân dân ta là niềm vui sướng được sống một cuộc sống đời thường không còn những buổi chia ly đắng lòng “Ba lần tiễn con đi/ Hai lần khóc thầm lặng lẽ” như trong lời bài ca "Đất nước" làm thổn thức bao thế hệ người Việt. Khi đất nước tiến hành công cuộc đổi m**ới** toàn diện sau Đại hội lần thứ VI của Đảng, hạnh phúc của người dân Việt Nam chuyển từ “ăn no”, “mặc ấm” sang “ăn ngon”, “mặc đẹp”, được đi du lịch, vui chơi giải trí, học tập ở trong và ngoài nước. *Và đến thời đại số ngày nay, quan niệm về hạnh phúc của nhân dân ta cũng đã có những thay đổi.*

Tại Đại hội lần thứ XIII, Đảng ta đã nêu lên “khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc”, mà ở đó việc đem lại hạnh phúc cho nhân dân là điều trọng yếu nhất trong công cuộc xây dựng đất nước, xây dựng chủ nghĩa xã hội giai đoạn tới: “Mọi chủ trương, chính sách phải thực sự xuất phát từ cuộc sống, nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân, lấy hạnh phúc, ấm no của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu”. Từ mục tiêu cao cả, vĩ đại và xuyên suốt ấy, Đảng ta đã bổ sung thành tố “dân thụ hưởng” vào phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát”. Nhân dân được thụ hưởng “quyền làm chủ và vai trò chủ thể”, thụ hưởng những giá trị vật chất, văn hóa tốt đẹp nhất do mình và xã hội kiến tạo ra. Sự thụ hưởng của nhân dân chính là chìa khóa “bảo đảm cho sự vận động cùng chiều giữa lợi ích cá nhân với lợi ích quốc gia-dân tộc” **như một chuyên gia đã nhận định**. ***Từng người dân có hạnh phúc thì quốc gia mới hạnh phúc***. Thiết nghĩ, đó mới là hạnh phúc chân chính, trường tồn.

(*“Hạnh phúc chân chính”- Tiến sĩ Đoàn Minh Tâm, báo điện tử qdnd.vn ngày 18.3.2021*)

**Câu 1**: Xác định **phương thức biểu đạt** chính của đoạn trích. (0,5 điểm)

**Câu 2:** Hạnh phúc của nhân dân Việt Nam thể hiện như thế nào ***khi đất nước vừa thống nhất*** và ***khi đất nước tiến hành công cuộc đổi mới toàn diện sau Đại hội lần thứ VI của Đảng*** ? (0,5 điểm)

**Câu 3:** Anh /chị hiểu như thế nào về ý kiến “Hạnh phúc tuy mang tính cá nhân nhưng cũng mang tính thời đại” ?

**Câu 4**:. Anh/ chị có đồng ý quan điểm của tác giả “***Từng người dân hạnh phúc thì đất nước mới hạnh phúc***” không? Vì sao? **(**1,0 điểm)

# **Phần II. Làm văn (7,0 điểm):**

**Câu 1 (2,0 điểm):**

Qua đoạn tríchở phần Đọc-hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) bày tỏ suy nghĩ của mình về ***cách*** để tạo hạnh phúc*.*

# Câu 2 (5,0 điểm):

Cảm nhận của anh (chị) về tiếng nói ***ân tình*** được bộc lộ trong đoạn thơ sau:

*Nhớ gì như nhớ người yêu*

*Trăng lên đầu núi, nắng chiều lưng nương  
 Nhớ từng bản khói cùng sương  
Sớm khuya bếp lửa người thương đi về.  
 Nhớ từng rừng nứa bờ tre  
Ngòi Thia, sông Đáy, suối Lê vơi đầy.  
 Ta đi ta nhớ những ngày   
Mình đây ta đó, đắng cay ngọt bùi...*

(Trích *Việt Bắc* của Tố Hữu)

SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO **KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023**

BÌNH PHƯỚC  **ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM**

ĐỀ THAM KHẢO  **Bài thi: NGỮ VĂN**

*(Đáp án – thang điểm gồm có … trang)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **Đọc hiểu** | **3,0** |
|  | 1 | Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích: Nghị luận | 0,5 |
|  | Hạnh phúc của nhân dân Việt Nam thể hiện:   * ***Khi đất nước vừa thống nhất*:** niềm vui sướng được sống một cuộc sống đời thường không còn những buổi chia ly đắng lòng “Ba lần tiễn con đi/ Hai lần khóc thầm lặng lẽ” như trong lời bài ca "Đất nước" làm thổn thức bao thế hệ người Việt. * ***Khi đất nước tiến hành công cuộc đổi mới toàn diện sau Đại hội lần thứ VI của Đảng:*** từ “ăn no”, “mặc ấm” sang “ăn ngon”, “mặc đẹp”, được đi du lịch, vui chơi giải trí, học tập ở trong và ngoài nước. | 0,25 |
| 2 | 0,25 |
| 3 | Có thể hiểu câu nói: *Hạnh phúc tuy mang tính cá nhân nhưng cũng mang tính thời đạị:*  -Hạnh phúc: là một trạng thái cảm xúc được biểu thị bởi cảm giác sung sướng, thoả mãn, hài lòng và sự đủ đầy...trong cuộc sống.  -Hạnh phúc mang tính cá nhân: là cảm giác, sự cảm nhận chủ quan của mỗi người về cuộc sống tốt đẹp trong thời điểm hiện tại.  -Hạnh phúc cũng mang tính thời đại: vì đó cũng chính là mục tiêu chung của thời đại hướng đến – thời đại mà cả xã hội nỗ lực để mỗi người dân được sống vui vẻ, đủ đầy, sống giữa tình thương, giữa  một xã hội nhân ái, công bằng, tốt đẹp. |  |
|  | **1,0** |
| 4 | * Học sinh nêu quan điểm: đồng ý hoặc không đồng ý * Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách, nếu lí giải hợp lí, giáo viên cho điểm tối đa.   Gợi ý: Học sinh nêu mối quan hệ giữa cá nhân và cộng đồng. Cá  nhân người dân thụ hưởng những giá trị tinh thần và vật chất tốt đẹp, đầy đủ… góp phần tạo nên một đất nước hạnh phúc | 0,25 |
|  | 0,75 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **II** |  | **Làm văn** | **Điểm** |
|  | **1** | **Qua đoạn trích ở phần Đọc-hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn**  **văn (khoảng15 đến 20 dòng) bày tỏ suy nghĩ của mình về cách để tạo hạnh phúc*.*** | **2,0** |
|  |  | *a, Bảo đảm yêu cầu về hình thức đoạn văn*  Học sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng-phân-hợp, móc xích hoặc song hành | 0,25 |
| *b, Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* ***Cách để tạo hạnh phúc*** | 0,25 |
| *c, Triển khai vấn đề nghị luận* |  |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  | Học sinh có thể lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển  khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách, nhưng phải làm rõ cách để tạo hạnh phúc. Có thể theo hướng:  -Tạo ra hạnh phúc để mang lại niềm vui cho bản thân, góp phần tạo nên sự phồn vinh, thịnh vượng cho đất nước.   * Nỗ lực phấn đấu và tìm hạnh phúc cho mình trong học tập, lao động; tạo mối quan hệ hài hòa với mọi người trong gia đình, xh. * Theo đuổi những mục tiêu, ước mơ * Luôn có thái độ lạc quan, tin tưởng vào những điều tốt đẹp trong cuộc sống; khắc phục suy nghĩ tiêu cực... | 1,0 |
| *d, Chính tả, ngữ pháp*  Bảo đảm chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt | 0,25 |
| **e,** *Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ | 0,25 |
| **2** | **Cảm nhận của anh (chị) về tiếng nói *ân tình* được bộc lộ trong đoạn thơ sau: “ Nhớ gì như nhớ ....**  **............ chăn sui đắp cùng”.** | **5,0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận:* Mở bài nêu được vấn đề, thân  bài triển khai được vấn đề gồm nhiều ý/ đoạn văn, kết bài kết luận được vấn đề. | **0,25** |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*:  Cảm nhận về tiếng nói ***ân tình*** được bộc lộ trong đoạn thơ “Nhớ gì như nhớ ....  ............ chăn sui đắp cùng”. | 0,5 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*; vận dụng tốt  các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng: |  |
| - Giới thiệu tác giả, tác phẩm và vấn đề cần nghị luận | 0,25 |
| * Giải thích: Ân *tình* trong bài thơ Việt Bắc chính là lòng biết ơn,   là tình cảm thuỷ chung son sắt giữa những con người yêu nước, yêu cách mạng, nâng lên thành tình cảm mới của thời đại đó là ân tình cách mạng.   * Phân tích biểu hiện   + Hình thức đối đáp, cách sử dụng đại từ *“mình - ta”* quen thuộc, sáng tạo, gợi mối quan hệ gắn bó thắm thiết với Việt Bắc  + Nỗi nhớ được so sánh “...*như nhớ người yêu*” mới mẻ, là lời đáp của người cán bộ về xuôi, khẳng định ân nghĩa, tình cảm thủy chung sâu nặng đầy quyến luyến với Việt Bắc. | 2,5 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  | + Điệp từ *“nhớ từng”, nhớ cụ thể, da diết* là biết bao hình ảnh Việt  Bắc khắc sâu trong tâm khảm người ra đi.  ++ Nhớ Việt Bắc là nhớ thiên nhiên: *trăng đầu núi, nắng lưng nương,bảng khói cùng sương, ngòi Thia, sông Đáy, suối Lê*  -> Thiên nhiên ấy gần gũi, thi vị, đẫm chất thơ, nó không thuần túy mà gắn với hình ảnh con người và cuộc sống kháng chiến.  ++ Nhớ Việt Bắc là nhớ con người với biết bao hình ảnh ngọt ngào, đáng yêu và xúc động: *người thương, người yêu, người đã nhường cơm sẻ áo, chia sẻ “đắng cay ngọt bùi”.* Đó cũng là những người dân Việt Bắc nghèo khổ về vật chất nhưng giàu tình nghĩa, giàu lý tưởng và thủy chung với cách mạng.  => Đây là nguồn cội của mọi ân tình, là nghĩa tình quân dân thắm  thiết giữa cán bộ về xuôi với đồng bào kháng chiến Việt Bắc. |  |
| - Nghệ thuật: Đoạn thơ thể hiện rõ phong cách thơ Tố Hữu.  + Thể thơ lục bác uyển chuyển, nội dung trữ tình chính trị dạt dào tình cảm và một giọng thơ tâm tình, ngọt ngào, tha thiết.  + Hình ảnh thơ bình dị, gần gũi, sống động  + Đoạn thơ đậm đà bản sắc dân tộc. | 0,5 |
| - Đánh giá chung: Đoạn thơ là khúc ca ân tình trong cuộc đời giữa những con người yêu nước, yêu cách mạng bằng một giọng thơ, phong cách thơ rất mực ân tình. Sự cộng hưởng đó đã làm nên vẻ đẹp đằm thắm và sức lan toả dịu dàng mà mãnh liệt cho đoạn thơ  cũng như bài thơ Việt Bắc của Tố Hữu. | 0,5 |
| *d, Chính tả, dùng từ, đặt câu*  Đảm bảo đúng chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
| *e, Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề cần nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ . | 0,25 |

|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO BÌNH PHƯỚC**  **ĐỀ THAM KHẢO 13** | **KỲ THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2023**  Bài thi**: NGỮ VĂN**  *Thời gian làm bài: 120 phút, không kể thời gian phát đề* |

**I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

*Những hiện tượng tích cực và tiêu cực về đạo hiếu đang xảy ra trong xã hội hiện nay đã đặt ra rất nhiều vấn đề mà chúng ta phải giải quyết. Bên cạnh việc phát huy, nêu gương những tấm lòng hiếu thảo của con cái đối với cha mẹ thì chúng ta cũng cần phải lên án và phê phán các hiện tượng con cái ngược đãi cha mẹ. Nâng cao hơn nữa vai trò của giáo dục chữ hiếu trong giai đoạn hiện nay là điều cần thiết.*

*Nếu như xã hội phương Tây có những ngày tưởng nhớ cha mẹ trong năm để tạo cơ hội cho con cái gần gũi cha mẹ như: Ngày của mẹ (Mother’s day), Ngày của bố (Father’s day), Ngày của cha mẹ (Parent’s day) và ngày sinh nhật cho từng người, thì ở nước ta từ xưa đã có tục lệ tổ chức mừng thọ cho các cụ, là dịp để con cái quây quần, tụ họp, gần gũi với cha mẹ, hay cũng có thể đơn giản chỉ là bớt chút thời gian các cuộc vui bên ngoài để về với cha mẹ, ngồi tâm sự, ngồi kể cho cha mẹ nghe vài ba câu chuyện vui về cuộc sống, một cái ôm thật nhẹ hay đơn giản chỉ là cái cười vui của sự quan tâm ...cũng là sự báo hiếu, thực hiện Đạo làm con với cha mẹ.*

*Một lời nói, một hành vi đúng lúc đối với các bậc cha mẹ có khi còn quý hơn tất cả. Bạn cần nhớ: Bạn đối xử với cha mẹ bây giờ thế nào thì con cái bạn về sau cũng đối xử với bạn như thế. Đây là quy luật “nhân quả”, là lẽ tự nhiên. Trân quý và giữ gìn chữ hiếu trong nề nếp gia đình mang một ý nghĩa hết sức lớn lao là đã tạo ra những con người Việt Nam nghĩa tình.*

(Nguồn https://baophapluat.vn/dao-lam-con-trong-cuoc-song-hien-dai)

**Trả lời các câu hỏi:**

**Câu 1.** Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích.

**Câu 2.** Dựa vào đoạn trích, chỉ ra cách báo hiếu mang tính truyền thống ở nước ta.

**Câu 3.** Nêu tác dụng của biện pháp đối lập trong câu trích: “*Bên cạnh việc phát huy, nêu gương những tấm lòng hiếu thảo của con cái đối với cha mẹ thì chúng ta cũng cần phải lên án và phê phán các hiện tượng con cái ngược đãi cha mẹ.”*

**Câu 4.** *Quy luật “nhân quả”* nêu trong đoạn trích gợi anh, chị suy nghĩ gì về đạo làm con?

**II. LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1 *(2,0 điểm)***

Anh/Chị hãy viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 150 chữ) bày tỏ suy nghĩ của bản thân về sự cần thiết phải “*trân quý và giữ gìn chữ hiếu trong nề nếp gia đình”* được gợi ra từ phần Đọc hiểu.

**Câu 2. *(5,0 điểm)***

Phân tích vẻ đẹp của hình tượng người lính trong đoạn thơ sau:

*"Tây Tiến đoàn binh không mọc tóc*  
*Quân xanh màu lá dữ oai hùm*  
*Mắt trừng gửi mộng qua biên giới*  
*Đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm*

*Rải rác biên cương mồ viễn xứ*  
*Chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh*  
*Áo bào thay chiếu, anh về đất*  
*Sông Mã gầm lên khúc độc hành''.*

(***Tây Tiến, Quang Dũng,*** *SGK Ngữ văn 12, tập 1, NXB Giáo dục 2017*)

−−−−−−−−−−**Hết**−−−−−−−−−

*Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.*

SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO **KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2023**

BÌNH PHƯỚC  **ĐÁP ÁN – THANG ĐIỂM**

ĐỀ THAM KHẢO  **Bài thi: NGỮ VĂN**

*(Đáp án – thang điểm gồm có 05 trang)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **3,0** |
|  | 1 | Phương thức biểu đạt chính: nghị luận.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời chính xác như đáp án: 0,5 điểm.*  *- Học sinh không trả lời đúng phương thức* nghị luận*: không cho điểm* | 0,5 |
| 2 | Cách báo hiếu mang tính truyền thống ở nước ta:  *- tổ chức mừng thọ*  *- về với cha mẹ, ngồi tâm sự, ngồi kể cho cha mẹ nghe vài ba câu chuyện vui về cuộc sống,*  *- một cái ôm thật nhẹ*  *- cái cười vui của sự quan tâm*  ***Hướng dẫn chấm****:*  *- Học sinh trả lời 3-4 cách như Đáp án : 0,5 điểm.*  *- Học sinh trả lời 2 cách: 0,25 điểm.*  *- Học sinh trả lời không đúng: không cho điểm.* | 0,5 |
| 3 | - Biện pháp đối lập: *phát huy, nêu gương - lên án và phê phán; những tấm lòng hiếu thảo - con cái ngược đãi*  -Tác dụng:  + Tạo sự cân xứng, hô ứng, nhịp nhàng trong diễn đạt;  + Nhấn mạnh sự khác nhau trong tình cảm, thái độ của người con dành cho cha mẹ.Từ đó, đặt ra trách nhiệm của đạo làm con trong cuộc sống.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời như đáp án: 1,0 điểm*  *- Học sinh trả lời được 02 ý về hiệu quả, không nêu biểu hiện của biện pháp đối lập: 0,75 điểm*  *- Học sinh trả lời được 01 ý về hiệu quả, không nêu biểu hiện của biện pháp đối lập: 0,5 điểm*  *- Học sinh trả lời được 01 ý về hiệu quả, không nêu biểu hiện của biện pháp đối lập: 0,25 điểm* | 1.0 |
| 4 | *Quy luật “nhân quả”* nêu trong đoạn trích gợi suy nghĩ về đạo làm con**:**  -*Quy luật* *“nhân quả”* trong đoạn trích là nói đến việc chúng ta đối xử với cha mẹ ngày hôm nay như thế nào thì sau này con cái chúng ta có lẽ sẽ đối xử với chúng ta như thế đó.  - Học sinh bày tỏ suy nghĩ cá nhân về đạo làm con. Gợi ý: Làm con phải làm tròn chữ hiếu thảo, lên án những hành vi bất hiếu, bất kính với cha mẹ…  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trình bày suy nghĩ rõ ràng, thuyết phục: 1.0 điểm.*  *- Học sinh trình bày chưa thuyết phục: 0,5 điểm.* | 1.0 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **7,0** |
|  | **1** | **Viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) …..** | **2,0** |
| *a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn*  Thí sinh có thể trình bày đoạn văn diễn dịch, quy nạp, tổng phân hợp, móc xích hoặc song hành | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*: | 0,25 |
| *c.  Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm.* Học sinh vận dụng tốt các thao tác lập luận để triển khai vấn đề nghị luận theo nhiều cách. Có thể theo hướng sau: *Quy luật “nhân quả”* nêu trong đoạn trích gợi suy nghĩ về đạo làm con**:**  - *Quy luật* *“nhân quả”* trong đoạn trích là nói đến việc chúng ta đối xử với cha mẹ ngày hôm nay như thế nào thì sau này con cái chúng ta có lẽ sẽ đối xử với chúng ta như thế đó.  - Học sinh bày tỏ suy nghĩ cá nhân về đạo làm con. Gợi ý: Làm con phải làm tròn chữ hiếu thảo, lên án những hành vi bất hiếu, bất kính với cha mẹ…  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trình bày suy nghĩ rõ ràng, thuyết phục: 1.0 điểm.*  *- Học sinh trình bày chưa thuyết phục: 0,5 điểm.*  … | 1,0 |
| *d. Chính tả, dùng từ, đặt câu*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ | 0,25 |
| **2** | **Cảm nhận đoạn thơ sau:**  Phân tích vẻ đẹp của hình tượng người lính trong đoạn thơ sau:  *"Tây tiến đoàn binh không mọc tóc* *…………………………………………..*  *Sông Mã gầm lên khúc độc hành''.*  (***Tây Tiến, Quang Dũng, SGK Ngữ văn 12, tập 1, NXB Giáo dục 2017***) | **5,0** |
| *a.* *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận: Mở bài* nêu được vấn đề, *Thân bài* triển khai được vấn đề, *Kết* *bài* khái quát được vấn đề. | 0,25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* | 0,5 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  Thí sinh có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; đảm bảo các yêu cầu cơ bản sau: |  |
| ***\**** *Giới thiệu khái quát tác giả, tác phẩm và yêu cầu đề*  *Giới thiệu Quang Dũng và bài thơ Tây Tiến*  *Nêu vấn đề cần nghị luận ( chép đầy đủ, chính xác đoạn thơ)* | 0,5 |
| 3. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; thể hiện sự cảm nhận sâu sắc và vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Cụ thể:  ***1. Khái quát về bài thơ, đoạn thơ***  *+ Về đoàn quân Tây Tiến, hoàn cảnh sáng tác, cảm hứng chung của bài thơ.*  *+ Nội dung, chủ đề của đoạn thơ: vẻ đẹp bi tráng và lãng mạn của người lính Tây Tiến.*  **2.Cảm nhận nội dung, nghệ thuật về hình tượng người lính trong đoạn thơ**:  *(Yêu cầu phân tích nghệ thuật để làm rõ nội dung từ đó, cảm nhận và khẳng định luận điểm. Nếu chỉ nêu nội dung thì cho tối đa ½ số điểm ở mỗi ý.)*  ***+ Vẻ đẹp hào hùng (ngoại hình):***  ++ Dáng vẻ khác thường : “đoàn binh không mọc tóc” “quân xanh màu lá”: thể hiện bản lĩnh phi thường trong hoàn cảnh khốc liệt, gian khổ.  ++ Khí phách kiêu hùng: “dữ oai hùm”: Sức mạnh tinh thần phi thường, căm thù giặc sâu sắc;  ***+Vẻ đẹp lãng mạn (tâm hồn)***  ++ Tình yêu quê hương tha thiết: “ mắt trừng gửi mộng qua biên giới”: nỗi nhớ và cách biểu hiện rất riêng của người lính Tây Tiến.  ++Tâm hồn hào hoa, lãng mạn:“đêm mơ Hà Nội dáng kiều thơm”: hướng về phố phường Hà Nội với những thiếu nữ thướt tha xinh đẹp ở hậu phương;  ***+ Vẻ đẹp bi tráng****:*  ++ Hi sinh khi đang làm nhiệm vụ: “Rải rác biên cương mồ viễn xứ”: sử dụng đảo ngữ, từ Hán Việt mở ra hiện thực gian khổ hi sinh, vừa xót xa vừa trang trọng;  ++ Lí tưởng yêu nước cao đẹp, sẵn sàng cống hiến tuổi thanh xuân cho Tổ quốc: “chiến trường đi chẳng tiếc đời xanh”: cách nói nhẹ nhàng như một điều tự nhiên, giản dị, không hề đắn đo, suy tính, mang tinh thần của tráng sĩ xưa ra trận;  ++ Hình ảnh từ ngữ trang trọng cổ kính: “Áo bào ” “anh về đất”: Ca ngợi sự bất tử của những người lính làm nên sức sống của Tổ quốc, gợi liên tưởng đến những chiến binh nằm lại chốn sa trường dù hiện thực đơn sơ, thiếu thốn “áo bào thay chiếu”mà sang trọng, sáng ngời…  ++ “Sông Mã”: con sông gắn liền với đoàn quân Tây Tiến, cũng là hình ảnh đại diện cho quê hương đất nước; “gầm lên khúc độc hành”: biểu hiện của nỗi niềm đau đớn, tiếc thương, trống vắng bởi sự ra đi của người đồng đội. Đó cũng là khúc ca trầm hùng tiễn biệt người lính về với hồn thiêng sông núi.  **- Nghệ thuật**: Bút pháp lãng mạn, ngôn ngữ tài hoa, hình ảnh thơ sáng tạo, kết hợp từ Hán Việt và thuần Việt; nhiều biện pháp tu từ (từ láy; điệp từ; nói giảm..) đã làm nên sức sống của hình tượng nghệ thuật, rung động người đọc  Kết luận về nội dung, nghệ thuật hình tượng thơ. Cảm nghĩ của bản thân về hình tượng | 3,0 |
| *d. Chính tả, dùng từ, đặt câu*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt | 0,25 |
| *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ | 0,5 |
| **TỔNG ĐIỂM** | | | **10,0** |

———– Hết ———